

Số: **2589** /QĐ-UBND

Nha Trang, ngày **30** tháng **9** năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Thu hồi đất đối với hộ Ông Trần Quang Linh đang sử dụng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 6/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;*

*Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;*

*Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;*

*Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số số 534/TB-*



UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chử Đồng Tử - Mương và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang);

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Nha Trang tại Tờ trình số 1300 /TTr-TNMT ngày 29 / 9 /2022.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thu hồi 121,40m<sup>2</sup> đất đối với hộ Ông Trần Quang Linh đang sử dụng tại tổ 08 Tháp Bà, Phường Vĩnh Phước, TP Nha Trang, Thửa số 93 – Mảnh trích đo địa chính số 48-2021 (bản vẽ được đo đạc chỉnh lý theo bản trích đo địa chính số 48-2021 do Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định ngày 22/4/2021), do Trung tâm Phát triển quỹ đất Khánh Hòa đo vẽ ngày 16/7/2021 tương ứng thửa số 20, tờ bản đồ địa chính số 25, phường Vĩnh Phước (tương ứng thửa số 80 tờ BĐ chỉnh lý số 25, phường Vĩnh Phước).

Lý do thu hồi đất: Thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

**Điều 2.** Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phước có trách nhiệm giao Quyết định này cho **hộ Ông Trần Quang Linh**; trường hợp **hộ Ông Trần Quang Linh** không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết Quyết định này tại trụ sở UBND phường Vĩnh Phước, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư nơi có thửa đất bị thu hồi.

2. Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Vĩnh Phước tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo luật định, thu hồi các giấy tờ (bản gốc) về quyền sử dụng đất, về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) của **hộ Ông Trần Quang Linh** để chuyển cho Văn phòng Đăng ký đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang làm thủ tục thu hồi, chỉnh lý.

3. Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang có trách nhiệm đăng Quyết định này trên trang thông tin điện tử của UBND thành phố Nha Trang;

4. Giao Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa phối hợp với UBND phường Vĩnh Phước quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi và bàn giao cho Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiêu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

### Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Cơ quan, cá nhân có tên tại Điều 2 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng TNMT thành phố;
- VPĐKĐĐ Khánh Hòa – CN Nha Trang;
- Lưu: VT.

  
**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**  
**Phan Thanh Liêm**



Số: **2590** /QĐ-UBND

Nha Trang, ngày **30** tháng **9** năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Thu hồi đất đối với hộ Ông Nguyễn Điện (chết) và Bà Huỳnh Thị Lê Kim Hoa đang sử dụng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 6/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;*

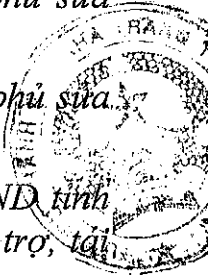
*Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;*

*Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;*

*Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số số 534/TB-*



UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chủ Đồng Tử - Mương và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang);

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số 960/TTPTQĐ-KTĐĐ ngày 29/9/2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 6390/TTr-TNMT ngày 29/9/2022.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thu hồi 62,10m<sup>2</sup> đất đối với hộ Ông Nguyễn Điện (chết) và Bà Huỳnh Thị Lệ Kim Hoa đang sử dụng tại 35/6 Ngô Đền, Phường Vĩnh Phước, TP Nha Trang, Thửa số 18 – Mảnh trích đo địa chính số 48-2021 (bản vẽ được đo đạc chính lý theo bản trích đo địa chính số 48-2021 do Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định ngày 22/4/2021) do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa đo vẽ 16/7/2021 (tương ứng thửa số 16 Tờ bản đồ địa chính số 26, phường Vĩnh Phước – theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH02665/22333 ngày 28/4/2016).

Lý do thu hồi đất: Thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

**Điều 2.** Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phước có trách nhiệm giao Quyết định này cho **hộ Ông Nguyễn Điện (chết) và Bà Huỳnh Thị Lệ Kim Hoa**; trường hợp **hộ Ông Nguyễn Điện (chết) và Bà Huỳnh Thị Lệ Kim Hoa** không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết Quyết định này tại trụ sở UBND phường Vĩnh Phước, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư nơi có thửa đất bị thu hồi.

2. Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Vĩnh Phước tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo luật định, thu hồi các giấy tờ (bản gốc) về quyền sử dụng đất, về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) của **hộ Ông Nguyễn Điện (chết) và Bà Huỳnh Thị Lệ Kim Hoa** để chuyển cho Văn phòng Đăng ký đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang làm thủ tục thu hồi, chỉnh lý.

3. Văn phòng UBND và UBND thành phố Nha Trang có trách nhiệm đăng Quyết định này trên trang thông tin điện tử của UBND thành phố Nha Trang;

4. Giao Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa phối hợp với UBND phường Vĩnh Phước quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi và bàn giao cho Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

**Điều 3.**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Cơ quan, cá nhân có tên tại Điều 2 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

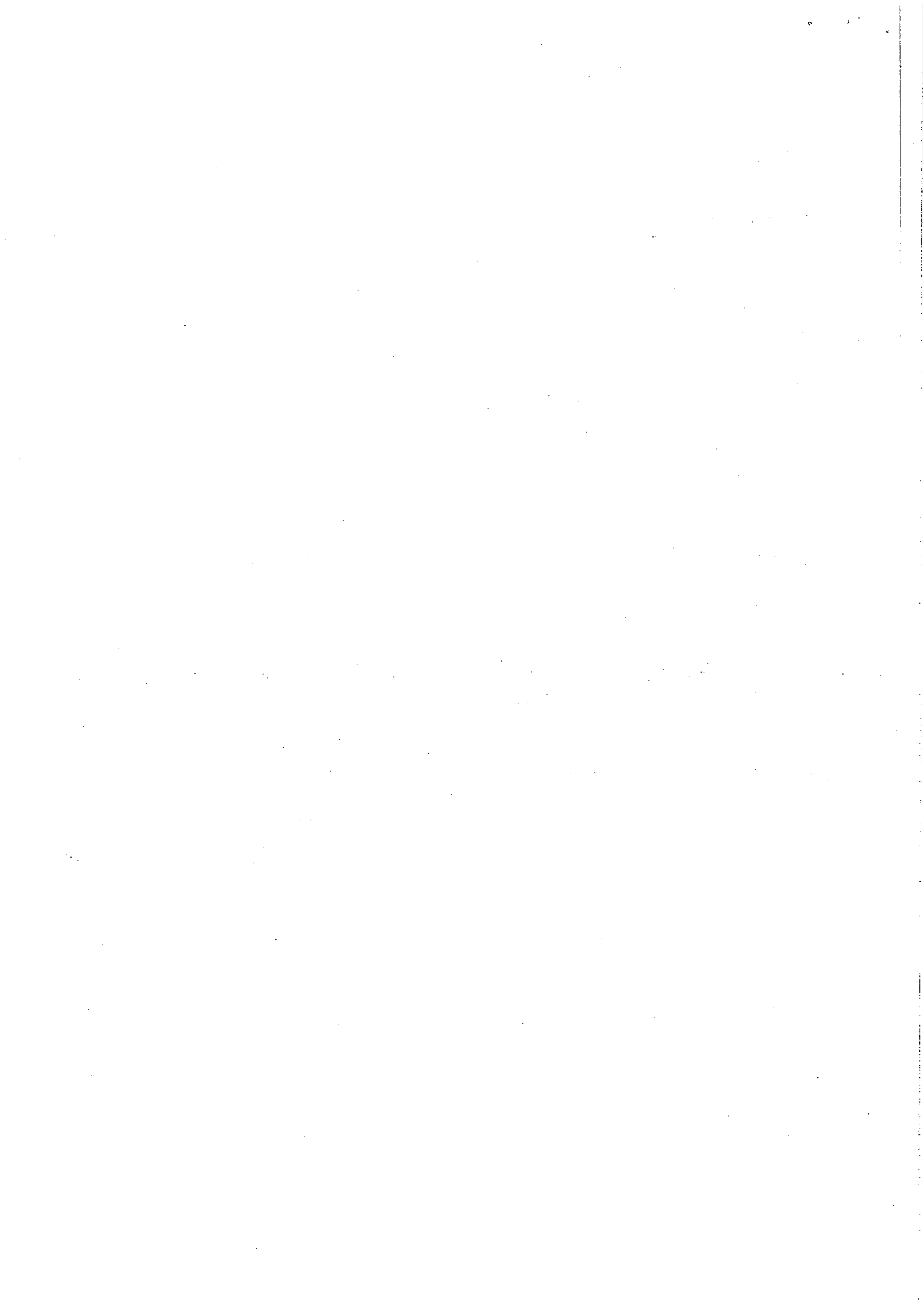
**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Phòng TNMT thành phố;
- VPĐKĐĐ Khánh Hòa – CN Nha Trang;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Thanh Liêm**





Số: **2531** /QĐ-UBND

Nha Trang, ngày **30** tháng **9** năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Thu hồi đất đối với hộ Ông Bùi Thế Dũng đang sử dụng để thực hiện dự án  
Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang,  
thành phố Nha Trang.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy  
định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy  
định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 6/01/2017 của Chính phủ sửa  
đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa  
đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;*

*Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh  
Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái  
định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh  
Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội  
dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh  
Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021  
của UBND tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố  
Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố  
Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;*

*Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố  
Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017  
của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường  
bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;*

*Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố  
Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số số 534/TB-*



UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chử Đồng Tử - Muong và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang);

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số 960 /TTPTQĐ-KTĐĐ ngày 29 / 9 /2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 5390 /TTr-TNMT ngày 29 / 9 /2022.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thu hồi 99,20m<sup>2</sup> đất đối với hộ Ông Bùi Thế Dũng đang sử dụng tại 14 Ngô Đền, Phường Vĩnh Phước, TP Nha Trang, Thửa số 26 – Mảnh trích đo địa chính số 48-2021 do Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định ngày 22/04/2021 (tương ứng thửa số 23 Tờ bản đồ địa chính số 26, Phường Vĩnh Phước).

Lý do thu hồi đất: Thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

**Điều 2.** Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phước có trách nhiệm giao Quyết định này cho **hộ Ông Bùi Thế Dũng**; trường hợp **hộ Ông Bùi Thế Dũng** không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết Quyết định này tại trụ sở UBND phường Vĩnh Phước, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư nơi có thửa đất bị thu hồi.

2. Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Vĩnh Phước tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo luật định, thu hồi các giấy tờ (bản gốc) về quyền sử dụng đất, về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) của **hộ Ông Bùi Thế Dũng** để chuyển cho Văn phòng Đăng ký đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang làm thủ tục thu hồi, chỉnh lý.

3. Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang có trách nhiệm đăng Quyết định này trên trang thông tin điện tử của UBND thành phố Nha Trang;

4. Giao Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa phối hợp với UBND phường Vĩnh Phước quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi và bàn giao cho Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

### **Điều 3.**

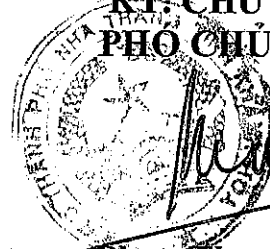
1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Cơ quan, cá nhân có tên tại Điều 2 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Phòng TNMT thành phố;
- VPĐKĐĐ Khánh Hòa – CN Nha Trang;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Thanh Liêm**



Số: 2532 /QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 30 tháng 9 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao đất cho hộ Ông Lê Văn Tùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Lùn (chết) - Con gái là Bà Lê Thị Hiếu (đại diện) để xây dựng nhà ở gia đình, do bị giải tỏa để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2007 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2193/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;



Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chử Đồng Tử - Mường và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang);

Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất

tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2596/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2022 của UBND TP Nha Trang về việc thu hồi đất đối với hộ Ông Lê Văn Tùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Lùn (chết) - Con gái là Bà Lê Thị Hiếu (đại diện) đang sử dụng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2600/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND TP Nha Trang về việc bồi thường, hỗ trợ đối với hộ Ông Lê Văn Tùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Lùn (chết) - Con gái là Bà Lê Thị Hiếu (đại diện) khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Nha Trang tại Tờ trình số 5890/TTr-TNMT ngày 29/9/2022.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Giao cho hộ Ông Lê Văn Tùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Lùn (chết) - Con gái là Bà Lê Thị Hiếu (đại diện) địa chỉ thường trú tại Tổ 8 Tháp Bà, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang, diện tích: 94,5 m<sup>2</sup> đất, Lô số 60 đường số 3 (rộng 10,0m), Khu tái định cư Ngọc Hiệp, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang.

Mục đích: Đất ở đô thị.

Thời hạn sử dụng: Lâu dài

Vị trí, ranh giới, kích thước lô đất được xác định theo Bình đồ phân lô điều chỉnh theo đồ án điều chỉnh cục bộ đồ án điều chỉnh một phần qui hoạch chi tiết Khu dân cư Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, theo Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 05/5/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

Hình thức giao đất: Giao đất có thu tiền sử dụng đất

Tiền sử dụng đất phải nộp (theo giá tái định cư):

**94,5m<sup>2</sup> x 9.000.000 đồng/m<sup>2</sup> = 850.500.000 đồng**

(Bằng chữ: Tám trăm năm mươi triệu, năm trăm nghìn đồng chẵn)

**Điều 2.** Phân công thực hiện:

- Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp Trung tâm Phát triển quỹ đất Khánh Hòa, Ban QLDA Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Ngọc Hiệp xác định cụ thể mốc giới, bàn giao đất trên thực địa cho người được giao đất; Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm cung cấp thông tin địa chính cho Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang.

- Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang có trách nhiệm chuyên thông tin địa chính đến Chi cục Thuế thành phố Nha Trang để thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất, phí và lệ phí theo quy định của pháp luật;

Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang thực hiện trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính và chính lý hồ sơ địa chính theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang, Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Chi cục trưởng chi cục Thuế Nha Trang, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất Khánh Hòa, Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang, Giám đốc Ban QLDA Phát triển Khánh Hòa, Chủ tịch UBND phường Ngọc Hiệp, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và người được giao đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Thanh Liêm**



Số: **2593** /QĐ-UBND

Nha Trang, ngày **30** tháng **9** năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao đất cho hộ Ông Trần Quang Linh để xây dựng nhà ở gia đình, do bị giải tỏa để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật đất đai năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2007 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;*

*Căn cứ Quyết định số 2193/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thành phố Nha Trang;*

*Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;*

*Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-*



UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chử Đồng Tử - Mương và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang);

Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2589/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND TP Nha Trang về việc thu hồi đất đối với hộ Ông Trần Quang Linh đang sử dụng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2597/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND TP Nha Trang về việc bồi thường, hỗ trợ đối với hộ Ông Trần Quang Linh khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Nha Trang tại Tờ trình số 5390/TTr-TNMT ngày 29/10/2022.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Giao cho hộ Ông Trần Quang Linh, địa chỉ thường trú tại Tổ 04 Tháp Bà, phường Vĩnh Phước, TP Nha Trang, diện tích: 62,50m<sup>2</sup> đất, Lô số 149 tiếp giáp 02 đường: đường số 14 (rộng 13,0m) và đường số 6 (rộng 10,0m), Khu tái định cư Ngọc Hiệp, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang.

Mục đích: Đất ở đô thị.

Thời hạn sử dụng: Lâu dài

Vị trí, ranh giới, kích thước lô đất được xác định theo Bình đồ phân lô điều chỉnh theo đồ án điều chỉnh cục bộ đồ án điều chỉnh một phần quy hoạch chi tiết Khu dân cư Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, theo Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 05/5/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

Hình thức giao đất: Giao đất có thu tiền sử dụng đất

Tiền sử dụng đất phải nộp (theo giá tái định cư):

62,50m<sup>2</sup> x 10.800.000 đồng/m<sup>2</sup> x 1,1 (hệ số tiếp giáp 02 mặt đường)  
742.500.000 đồng

(Bằng chữ: Bảy trăm bốn mươi hai triệu, năm trăm nghìn đồng)

**Điều 2.** Phân công thực hiện:

- Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp Trung tâm Phát triển quỹ đất Khánh Hòa, Ban QLDA Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Ngọc Hiệp xác định cụ thể mốc giới, bàn giao đất trên thực địa cho người được giao đất; Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm cung cấp thông tin địa chính cho Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang.

- Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang có trách nhiệm chuyển thông tin địa chính đến Chi cục Thuế thành phố Nha Trang để thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất, phí và lệ phí theo quy định của pháp luật;

Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang thực hiện trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính và chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

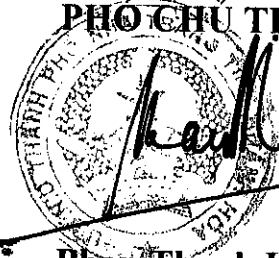
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang, Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Chi cục trưởng chi cục Thuế Nha Trang, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất Khánh Hòa, Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang, Giám đốc Ban QLDA Phát triển Khánh Hòa, Chủ tịch UBND phường Ngọc Hiệp, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và người được giao đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Thanh Liêm**

Số: 2594 /QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 30 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc giao đất cho hộ Ông Nguyễn Điện (chết) và Bà Huỳnh Thị Lệ Kim Hoa để xây dựng nhà ở gia đình, do bị giải tỏa để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2007 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2193/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-UBND

ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chử Đồng Tử - Mương và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang);

Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 1590/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND TP Nha Trang về việc thu hồi đất đối với hộ Ông Nguyễn Điện (chết) và Bà và Huỳnh Thị Lệ Kim Hoa đang sử dụng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 1598/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND TP Nha Trang về việc bồi thường, hỗ trợ đối với hộ Ông Nguyễn Điện (chết) và Bà Huỳnh Thị Lệ Kim Hoa khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Nha Trang tại Tờ trình số 0390/TTr-TNMT ngày 19/9/2022.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Giao cho hộ Ông Nguyễn Điện (chết) và Bà Huỳnh Thị Lệ Kim Hoa, địa chỉ thường trú tại Tô 4 Tháp Bà, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang, diện tích: 105,0m<sup>2</sup> đất, Lô số 27, đường số 3 (rộng 10m), Khu tái định cư Ngọc Hiệp, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang.

Mục đích: Đất ở đô thị.

Thời hạn sử dụng: Lâu dài

Vị trí, ranh giới, kích thước lô đất được xác định theo Bình đồ phân lô điều chỉnh theo đồ án điều chỉnh cục bộ đồ án điều chỉnh một phần quy hoạch chi tiết Khu dân cư Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, theo Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 05/5/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

Hình thức giao đất: Giao đất có thu tiền sử dụng đất

Tiền sử dụng đất phải nộp (theo giá tái định cư):

**105 m<sup>2</sup> x 9.000.000 đồng/m<sup>2</sup> = 945.000.000 đồng**

(Bằng chữ: Chín trăm bốn mươi lăm triệu đồng chẵn)

**Điều 2.** Phần công thực hiện:

- Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp Trung tâm Phát triển quỹ đất Khánh Hòa, Ban QLDA Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Ngọc Hiệp xác định cụ thể mốc giới, bàn giao đất trên thực địa cho người được giao đất; Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm cung cấp thông tin địa chính cho Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang.

- Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang có trách nhiệm chuyển thông tin địa chính đến Chi cục Thuế thành phố Nha Trang để thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất, phí và lệ phí theo quy định của pháp luật;

Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang thực hiện trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính và chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang, Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Chi cục trưởng chi cục Thuế Nha Trang, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất Khánh Hòa, Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang, Giám đốc Ban QLDA Phát triển Khánh Hòa, Chủ tịch UBND phường Ngọc Hiệp, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và người được giao đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Thanh Liêm**



Số: **2595** /QĐ-UBND

Nha Trang, ngày **30** tháng **9** năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao đất cho hộ Ông Bùi Thế Dũng để xây dựng nhà ở gia đình, do bị giải tỏa để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật đất đai năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2007 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;*

*Căn cứ Quyết định số 2193/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thành phố Nha Trang;*

*Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;*



Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chử Đồng Tử - Mường và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang);

Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất

tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 5/5/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh cục bộ đồ án điều chỉnh một phần qui hoạch chi tiết Khu dân cư Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 2591/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2022 của UBND TP Nha Trang về việc thu hồi đất đối với hộ Ông Bùi Thế Dũng đang sử dụng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2599/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND TP Nha Trang về việc bồi thường, hỗ trợ đối với hộ Ông Bùi Thế Dũng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Nha Trang tại Tờ trình số 5390/TTr-TNMT ngày 29/9/2022.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao cho hộ Ông Bùi Thế Dũng, địa chỉ: Tổ 5 Tháp Bà, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang, diện tích: 67,50m<sup>2</sup> đất, Lô 58 đường số 13 (rộng 20m), Khu tái định cư Ngọc Hiệp, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang.

Mục đích: Đất ở đô thị.

Thời hạn sử dụng: Lâu dài

Vị trí, ranh giới, kích thước lô đất được xác định theo bản vẽ QH-03 ngày 05/5/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

Hình thức giao đất: Giao đất có thu tiền sử dụng đất

Tiền sử dụng đất phải nộp (theo giá tái định cư):

**67,50m<sup>2</sup> x 12.960.000 đồng/m<sup>2</sup> = 874.800.000 đồng**

(Bằng chữ: Tám trăm bảy mươi tư triệu, tám trăm ngàn đồng chẵn)

**Điều 2.** Phần công thực hiện:

- Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp Trung tâm Phát triển quỹ đất Khánh Hòa, Ban QLDA Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Ngọc Hiệp xác định cụ thể mốc giới, bàn giao đất trên thực địa cho người được giao đất; Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm cung cấp thông tin địa chính cho Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang.

- Ban QLDA Phát triển Khánh Hòa phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất Khánh Hòa nộp số tiền 874.800.000 đồng (do khấu trừ tiền bồi thường về đất vào giá trị đất ở) vào ngân sách Nhà nước theo quy định;

- Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang có trách nhiệm chuyển thông tin địa chính đến Chi cục Thuế thành phố Nha Trang để

thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất, phí và lệ phí theo quy định của pháp luật;

Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang thực hiện trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính và chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang, Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Chi cục trưởng chi cục Thuế Nha Trang, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất Khánh Hòa, Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang, Giám đốc Ban QLDA Phát triển Khánh Hòa, Chủ tịch UBND phường Ngọc Hiệp, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và người được giao đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

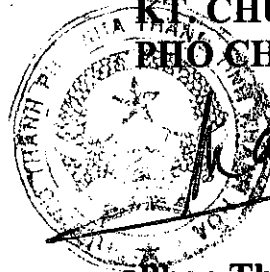
*Nơi nhận:*

- Như điều 3;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Thanh Liêm**

Số: **2596** /QĐ-UBND

Nha Trang, ngày **30** tháng **9** năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

V/v Thu hồi đất đối với hộ Ông Lê Văn Tùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Lùn (chết) - Con gái là Bà Lê Thị Hiếu (đại diện) đang sử dụng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 6/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;



Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chử Đồng Tử - Mường và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang);

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số 960 /TTPTQĐ-KTĐĐ ngày 29 / 9 /2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 5390/TTr-TNMT ngày 29 / 9 /2022.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thu hồi 76,20m<sup>2</sup> đất đối với hộ Ông Lê Văn Tùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Lùn (chết) - Con gái là Bà Lê Thị Hiếu (đại diện) đang sử dụng tại 35/8 Ngô Đền, Phường Vĩnh Phước, TP Nha Trang, Thửa số 17 – Mạnh trích đo địa chính số 48-2021 do Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định ngày 22/04/2021 (tương ứng thửa số 257 Tờ bản đồ địa chính số 26, Phường Vĩnh Phước – theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số H00887 ngày 03/02/2005).

Lý do thu hồi đất: Thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

**Điều 2.** Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phước có trách nhiệm giao Quyết định này cho hộ **Ông Lê Văn Tùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Lùn (chết) - Con gái là Bà Lê Thị Hiếu (đại diện)** trường hợp hộ **Ông Lê Văn Tùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Lùn (chết) - Con gái là Bà Lê Thị Hiếu (đại diện)** không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết Quyết định này tại trụ sở UBND phường Vĩnh Phước, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư nơi có thửa đất bị thu hồi.

2. Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Vĩnh Phước tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo luật định, thu hồi các giấy tờ (bản gốc) về quyền sử dụng đất, về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) của hộ **Ông Lê Văn Tùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Lùn (chết) - Con gái là Bà Lê Thị Hiếu (đại diện)** để chuyển cho Văn phòng Đăng ký đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang làm thủ tục thu hồi, chỉnh lý.

3. Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang có trách nhiệm đăng Quyết định này trên trang thông tin điện tử của UBND thành phố Nha Trang;

4. Giao Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa phối hợp với UBND phường Vĩnh Phước quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi và bàn giao cho Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.

**Điều 3.**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Cơ quan, cá nhân có tên tại Điều 2 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Phòng TNMT thành phố;
- VPĐKĐĐ Khánh Hòa – CN Nha Trang;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Thanh Liêm





Số: **2597** /QĐ-UBND

Nha Trang, ngày **30** tháng **9** năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ Ông Trần Quang Linh khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi; bổ sung một số Nghị định, quy định chi tiết thi hành Luật Đất Đai;*

*Căn cứ Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy định về bảng giá đất ổn định định kỳ 5 năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định bảng giá xây dựng mới các loại nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất và chi phí bồi thường một số công trình trên đất, địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 10/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện BT, HT, TĐC dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;*

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chử Đồng Tử - Mương và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND

thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang);

Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ văn bản số 3732/UBND ngày 15/5/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc mốc thời điểm xét bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Môi trường Bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2589/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất đối với hộ Ông Trần Quang Linh đang sử dụng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2588/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang V/v Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với các trường hợp bị giải toả để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang (Đợt 17 – 04 trường hợp/ 04 thửa);

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số 960/TTPTQĐ-KTĐĐ ngày 29/ 9/2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 5390 /TTr-TNMT ngày 29/ 9 /2022.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ Ông Trần Quang Linh theo Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ số 2588/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang như sau:

**Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ : 877.065.890 đồng**

*Bằng chữ: (Tám trăm bảy mươi bảy triệu, không trăm sáu mươi lăm nghìn, tám trăm chín mươi đồng)*

Trong đó:

- Bồi thường, hỗ trợ về đất	: 437.040.000 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ về tài sản	: 422.178.150 đồng
- Bồi thường hỗ trợ về cây trồng	: 1.955.000 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ chi phí di chuyển tài sản:	0 đồng
- Hỗ trợ khác	: 15.892.740 đồng

**Tổng kinh phí khen thưởng : 11.000.000 đồng**

*Bằng chữ: (Mười một triệu đồng chẵn)*

*(Đính kèm phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa lập)*

**Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

1. Đơn vị làm công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có trách nhiệm:

- Phối hợp với UBND phường Vĩnh Phước giao Quyết định bồi thường, hỗ trợ đến hộ **Ông Trần Quang Linh** niêm yết công khai tại trụ sở UBND phường Vĩnh Phước; gửi giấy mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho **Ông Trần Quang Linh**.

- Phối hợp Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Vĩnh Phước tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ.

- Phối hợp UBND phường Vĩnh Phước tiếp nhận mặt bằng đất trống của **Ông Trần Quang Linh** tại Quyết định thu hồi đất số 2589 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang.

**2. Hộ Ông Trần Quang Linh :**

- Nhận tiền bồi thường, hỗ trợ ghi tại khoản 1, Điều 1 Quyết định này theo đúng thời gian quy định, đồng thời nộp bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa để thu hồi hoặc chỉnh lý theo quy định.

- Thực hiện bàn giao mặt bằng đất trống cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày được mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ lần đầu.

- Ông/Bà bàn giao mặt bằng đúng thời hạn (20 ngày) sẽ được nhận tiền khen thưởng ghi tại Điều 1 Quyết định này.

- Ông/Bà không chấp hành nhận tiền bồi thường, hỗ trợ thì vẫn phải chấp hành bàn giao mặt bằng trong thời hạn nêu trên.

3. UBND phường Vĩnh Phước phối hợp với Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa và Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa tổ chức thực hiện theo khoản 1 điều này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang, Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa, Trưởng các phòng: Tài chính – Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Kinh tế, Chi cục trưởng chi cục Thuế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Khánh Hòa, Giám đốc Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa, Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phước, hộ gia đình hộ **Ông Trần Quang Linh** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 (để thực hiện);
- UBND phường Vĩnh Phước (niêm yết);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Thanh Liêm





STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	KÝ NHẬN	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
		Đã Co. - Những thay đổi về loại đất: Hộ gia đình tự chuyển mục đích để xây dựng nhà ở. * Hộ gia đình không thuộc diện trực tiếp sản xuất nông nghiệp, không có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp * Tình hình tranh chấp đối với thửa đất: Hiện nay không có đơn thư tranh chấp, khiếu nại. * Trường hợp diện tích đất thể hiện trên giấy tờ về quyền sử dụng đất có sự chênh lệch so với diện tích đất thực tế đang sử dụng. - Diện tích đất theo giấy tờ: 65m <sup>2</sup> - Diện tích đất thực tế đang sử dụng: 121,4m <sup>2</sup> - Diện tích đất chênh lệch tăng/giảm: 56,4m <sup>2</sup> - Nguồn gốc tăng/giảm: Do khai hoang vào năm 1992. * Trường hợp địa chỉ thửa đất thực tế đang sử dụng khác với địa chỉ thể hiện trên giấy tờ: - Địa chỉ thửa đất đang sử dụng: Tổ 8 Tháp Bà, phường Vĩnh Phước, TP Nha Trang - Địa chỉ thửa đất theo giấy tờ: Tổ 4 Tháp Bà, phường Vĩnh Phước, TP Nha Trang (Địa chỉ thửa đất thực tế đang sử dụng, địa chỉ thửa đất theo giấy tờ là cùng một địa chỉ thửa đất). * Các loại giấy tờ, tài liệu, người làm chứng làm căn cứ xác nhận các nội dung trên: - Sổ hộ khẩu số 32340 do ông Trần Hồ làm chủ hộ được công an TP Nha Trang cấp ngày 01/11/1997 tại Tổ 4 Tháp Bà, phường Vĩnh Phước, TP Nha Trang, gồm 11 nhân khẩu. - Phiếu lấy ý kiến khu dân cư ngày 28/4/2022 của UBND phường Vĩnh Phước. - Đơn xin mua bán giữa ông Nguyễn Nhật Minh và ông Trần Hồ ngày 26/11/1991 (có xác nhận của cơ quan cấp thẩm quyền). - Giấy cho nhà của ông Trần Hồ và bà Nguyễn Thị Thương cho con trai là ông Trần Quang Linh ngày 20/10/2005 không có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền - Biên lai thu thuế nhà, đất của ông Trần Hồ năm 1997, 2000, 2001, 2002, 2003, 2005, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011. - Biên lai thu thuế phi nông nghiệp năm 2012, 2013 - Hợp đồng mua bán nước sạch ngày 10/6/1997 của ông Trần Hồ - Hợp đồng thi công đặt hệ thống cấp nước ngày 15/10/1994 (chung 7 hộ) - Thửa 93 thuộc vị trí 4 - tiếp giáp nhánh rẽ Đường 2/4 (đoạn từ phía Nam cầu Hà Ra đến đường Hòn Chông vào khu dân cư Vĩnh Phước) - (theo biên bản làm việc về việc xác định độ rộng hẻm hiện trạng ngày 28/4/2022) - Biên bản họp HĐBT ngày 04/7/2022 - Thông báo số 158/TB-HĐBT ngày 29/7/2022 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang V/v niêm yết phương án dự kiến bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Môi	Áp giá PL1, STT A7, ĐG: 4.429.013đ/m <sup>2</sup> XD. Đơn giá điều chỉnh hệ số 1,14 vì tương sơn nước. 4.429.013đ/m <sup>2</sup> XD x 1,14 = 5.049.075đ/m <sup>2</sup> XD + Ôp men nhà bếp. DT: 2,25m x 1,35m = 3,04m <sup>2</sup> Áp giá PL2, STT A33, ĐG: 309.524đ/m <sup>2</sup> - Góc lửng gỗ. DT: 28,59m <sup>2</sup> Áp giá PL5, STT6, ĐG: 887.663đ/m <sup>2</sup> (STT33, mục B, PL1). đơn giá giảm 8,5% vì không hệ trụ đỡ 887.663 đ/m <sup>2</sup> x (100% - 8,5%) = 812.212 đ/m <sup>2</sup> - Công trụ xây gạch cánh thép hình. DT: 2,15m x 1,7m = 3,66m <sup>2</sup> Áp giá PL1, STT B13, ĐG: 3.155.839đ/m <sup>2</sup> - Tường rào lưới B40 dài 20,82m tính từ mặt móng cao 1,2m, cột trụ gạch cao 1,3m, móng 2 lớp đá chẻ + Tường rào lưới B40 dài 20,82m tính từ mặt móng cao 1,2m, cột trụ gạch cao 1,3m. Áp giá PL1, STT B11, ĐG: 398.844đ/m <sup>2</sup> + Móng 2 lớp đá chẻ: 0,2m x 0,4m x 20,82m = 1,666m <sup>3</sup> Áp giá PL1, STT B30, ĐG: 2.210.809đ/m <sup>3</sup> - Mái che cột kèo gỗ, mái tole, nền xi măng (trước): 2,8m x 7m = 19,6 m <sup>2</sup> Áp giá PL1, STT B2, ĐG: 356.163đ/m <sup>2</sup> , tăng 8,5% vì nền xi măng. 356.163đ/m <sup>2</sup> + (356.163đ/m <sup>2</sup> x 8,5%) = 386.437đ/m <sup>2</sup> - Mái che kèo gỗ mái tole, nền xi măng ( bên hông nhà). DT: (3,3m x 2,4m) + (3,2m x 3,9m) = 20,4 m <sup>2</sup> Áp giá PL1, STT B3, ĐG: 607.922đ/m <sup>2</sup> - Nhà 1 tầng, tường xây gạch 100 + sơn nước, mái tole, nền gạch men, cửa gỗ, không trần, có hệ thống điện nước, hệ vệ sinh hoàn chỉnh. DTGT = DTXD = 2,8m x 5,4m = 15,12 m <sup>2</sup> Áp giá PL1, STT A5, ĐG: 3.266.890đ/m <sup>2</sup> XD. Đơn giá điều chỉnh với hệ số 1,14 vì tương sơn nước, giảm 8,5% vì không bộ trụ và không trần, cộng thêm 250.442đ/m <sup>2</sup> vì nền gạch men. 3.266.890đ/m <sup>2</sup> XD x 1,14 - (3.266.890 x 8,5%) + 250.442đ/m <sup>2</sup> = 3.697.011đ/m <sup>2</sup> XD	m <sup>2</sup>	3,04	309.524		100%	940.953			
				m <sup>2</sup>	28,59	812.212		100%	23.221.131			
				m <sup>2</sup>	3,66	3.155.839		100%	11.550.371			
				md	20,82	398.844		100%	8.303.932			
				m <sup>2</sup>	1,67	2.210.809		100%	3.683.208			
				m <sup>2</sup>	19,60	386.437		100%	7.574.162			
				m <sup>2</sup>	20,40	607.922		100%	12.401.609			
				m <sup>2</sup> XD	15,12	3.697.011		100%	55.898.806			
			<b>2 - Tài sản khác:</b>						<b>1.062.000</b>			
			Áp dụng QĐ số 14/2017/QĐ-UBND ngày 14/9/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa;									
			- Đồng hồ điện	TH	1	1.062.000			1.062.000			
			- Đồng hồ nước	TH	1	Không bồi thường vì được lắp đặt đồng hồ nước tại nơi ở mới						
			<b>3 - Cây trồng:</b>						<b>1.955.000</b>			
			Áp dụng QĐ số 2179/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa;									
			- Sake loại A	cây	1	150.000			150.000			
			- Cây xanh loại A	cây	3	150.000			450.000			





STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	KÝ NHẬN
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
		trường bên vưng các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Núi Trang	- Măng cầu ta loại A	cây	1	695.000			695.000		
		- Biên bản niêm yết ngày 01/8/2022	- Thanh long loại A	bụi	2	230.000			460.000		
		- Biên bản kết thúc niêm yết ngày 20/8/2022	- Xương rồng loại B	cây	2	100.000			200.000		
		- Biên bản họp đối thoại ngày 24/8/2022	III/ Bồi thường chi phí di chuyển tài sản: Không bồi thường theo văn bản số 1907/STNMT-CCQLĐĐ ngày 17/5/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường.						0		
			IV/ Chính sách hỗ trợ:						15.892.740		
			1- Hỗ trợ ổn định đời sống:						2.392.740		
			+ Áp dụng Điểm 1a, Khoản 4, Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa;								
			+ Căn cứ biên bản xác minh số nhân khẩu và tình trạng ăn ở thực tế của UBND phường Vĩnh Phước ngày 8/10/2021 (STT 13).								
			(30kg/tháng/NK x 6 tháng x 1 nhân khẩu = 180kg)	kg	180	13.293		100%	2.392.740		
			(Giá gạo theo CV số 2483/STC-QLG ngày 01/7/2022 của Sở Tài Chính tỉnh Khánh Hòa. ĐG 13.293đ/kg)								
			2 - Hỗ trợ tiền thuê nhà:						7.500.000		
			Áp dụng Điểm 2a, Khoản 4, Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa								
			- Hỗ trợ tiền thuê nhà: Hộ có 05 nhân khẩu trở xuống mức hỗ trợ 2.500.000đ/tháng	tháng	3	2.500.000		100%	7.500.000		
			3 - Hỗ trợ tiền di chuyển:						6.000.000		
			Áp dụng Điểm 2e, Khoản 4, Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa								
			- Hỗ trợ thêm 1 lần di chuyển đến chỗ ở mới ngoài địa bàn phường nơi giải tỏa	hộ	1	6.000.000		100%	6.000.000		
			* Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ (I + II + III + IV)						877.065.890		
			V/ Phần khen thưởng						11.000.000		
			Căn cứ Khoản 1 Điều 35 QĐ số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;								
			- Xét khen thưởng: được thưởng 10% tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ mức thưởng thấp nhất không dưới một (01) triệu đồng và cao nhất không quá tám (08) triệu đồng; Chỉ chi trả tiền khi hộ gia đình, cá nhân chấp hành tốt quyết định thu hồi đất, giao mặt bằng trong thời gian quy định.	hộ	1	8.000.000			8.000.000		
			- Trường hợp theo yêu cầu phải bàn giao mặt bằng cho dự án trước thời hạn (khi chưa nhận tiền hoặc chưa nhận đất tái định cư) thì ngoài khoản thưởng trên còn được thưởng đồng viên ba (03) triệu đồng/hộ	hộ	1	3.000.000			3.000.000		
			* Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ, khen thưởng (I + II + III + IV + V)						888.065.890		
			VI/ Tái định cư:								



STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	KÝ NHẬN
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	<p>- Căn cứ Điều 23, Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;</p> <p>- Căn cứ văn bản số 9552/CNNT ngày 12/10/2021 của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Nha Trang - hộ gia đình không sở hữu nhà ở, đất ở nào khác trên địa bàn phường Vĩnh Phước;</p> <p>- Căn cứ Quyết Định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa.</p> <p>- Căn cứ Biên bản chọn lô đất tái định cư (dự kiến) ngày 06/9/2022 - Hộ gia đình đã chọn: Lô số 149 Khu TĐC Ngọc Hiệp, tiếp giáp 02 đường: đường số 14 rộng 13m và đường số 3 rộng 10m, diện tích 62,5m<sup>2</sup>.</p>		<p>* Được xét giao 01 lô tái định cư</p> <p>- Lô số 149 Khu Tái định cư Ngọc Hiệp, diện tích 62,5m<sup>2</sup>, tiếp giáp 02 đường: đường số 14 rộng 13m và đường số 3 rộng 10m.</p> <p>- Đơn giá đất tái định cư Lô số 149, tiếp giáp 02 đường: đường số 14 rộng 13m và đường số 3 rộng 10m, diện tích 62,5 m<sup>2</sup> đơn giá: 10.800.000đồng/m<sup>2</sup> x 1,1 = 11.880.000 đồng/m<sup>2</sup> (1,1 là hệ số tiếp giáp 2 mặt đường)</p> <p>- Thành tiền: 62,5 m<sup>2</sup> x 11.880.000 đ/m<sup>2</sup> = 742.500.000 đồng</p>								



**VII Khấu trừ tiền bồi thường, hỗ trợ về đất vào giá trị đất ở được giao tại khu tái định cư:**

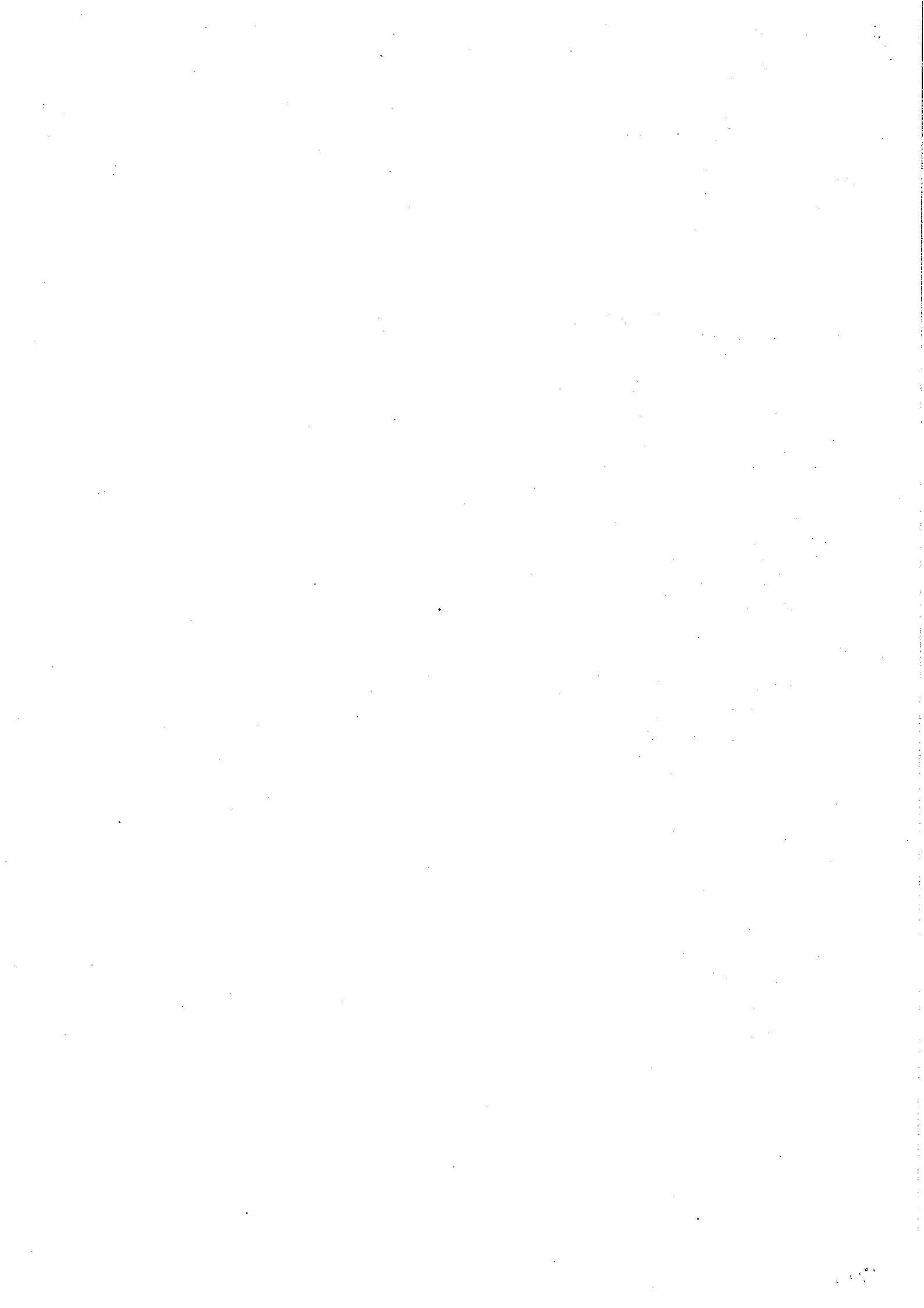
- Căn cứ Điều 26 Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 về việc ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;
- Căn cứ QĐ số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v quy định bảng giá xây dựng mới các loại công trình, vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa:
- + xp
- + Đơn giá xây dựng nhà TĐC: Áp giá, PL1, mục A, STT 11, QĐ số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa: Đơn giá 3.565.458đ/m<sup>2</sup> (đơn giá mái tôn)

Kinh phí bồi thường, hỗ trợ (đồng)					Xác định giá trị nhà ở tái định cư tối thiểu và số tiền phải nộp tiền SDD							Xác định số tiền bồi thường, hỗ trợ về đất phải khấu trừ tiền SDD của lô TĐC và số tiền BT, HT còn lại phải trả cho hộ dân (đồng)				
Số tiền bồi thường, hỗ trợ về đất, nhà và vật kiến trúc trên đất			Các khoản bồi thường, hỗ trợ không tính kinh phí khen thưởng	Tổng KP (Không có khen thưởng)	Số nhân khẩu của hộ TĐC	Số hiệu lô đất TĐC	Diện tích lô TĐC được cấp (m <sup>2</sup> )	Đơn giá đất TĐC (đồng/m <sup>2</sup> )	Tiền SDD lô TĐC (đồng)	DT xây nhà ở TĐC tối thiểu (m <sup>2</sup> )	Đơn giá xây dựng nhà TĐC tối thiểu (đồng/m <sup>2</sup> )	Giá trị nhà ở Tái định cư tối thiểu (đồng)	Số tiền giữ lại để xây nhà TĐC còn thiếu (nếu có)	Số tiền BT, HT về đất phải giữ lại nộp tiền SDD	Tiền sử dụng đất của lô TĐC còn lại phải nộp	Kinh phí bồi thường, hỗ trợ còn lại (chỉ trả cho dân)
BT về đất	BTHT nhà và VKT	Tổng cộng														
(1)	(2)	(3) = (1)+(2)	(4)	(5)=(3)+(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10) = (8) x (9)	(11)	(12)	(13) = (11) x (12)	(14) = (13) - (2)	(15) = (13) - (14)	(16) = (10) - (15)	(17) = (5) - (15)
437.040.000	422.178.150	859.218.150	17.847.740	877.065.890	1	Lô số 149 Khu Tái định cư Ngọc Hiệp, tiếp giáp 02 đường: đường số 14 rộng 13m và đường số 3 rộng 10m.	62,5	11.880.000	742.500.000	60,0	3.565.458	213.927.480	0	437.040.000	305.460.000	440.025.890

\* Ghi chú: Căn cứ Điều 26 Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa: Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ về nhà và vật kiến trúc trên đất 422.178.150 đồng (chưa tính bồi thường, hỗ trợ về đất) lớn hơn số tiền xây dựng nhà ở tái định cư tối thiểu (213.927.480 đồng), thì hộ gia đình phải khấu trừ từ tiền bồi thường về đất (437.040.000 đồng) vào giá trị lô đất tái định cư (742.500.000 đồng)



*(Handwritten signature)*



Số: 2598 /QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 30 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ Ông Nguyễn Điện (chết) và Bà Huỳnh Thị Lê Kim Hoa khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định, quy định chi tiết thi hành Luật Đất Đai;*

*Căn cứ Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy định về bảng giá đất ổn định định kỳ 5 năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định bảng giá xây dựng mới các loại nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất và chi phí bồi thường một số công trình trên đất, địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 10/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện BT, HT, TĐC dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;*

*Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu*



hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chủ Đồng Tử - Mường và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang);



Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ văn bản số 3732/UBND ngày 15/5/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc mốc thời điểm xét bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Môi trường Bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2590/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất đối với hộ Ông Nguyễn Điện (chết) và Bà Huỳnh Thị Lệ Kim Hoa đang sử dụng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2588/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang V/v Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với các trường hợp bị giải toả để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang (Đợt 17 – 04 trường hợp/ 04 thửa);

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số 960/TTPTQĐ-KTĐĐ ngày 29/ 9/2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 5390/TTr-TNMT ngày 29/ 9/2022.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ Ông Nguyễn Điện (chết) và Bà Huỳnh Thị Lệ Kim Hoa theo Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ số 2590/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang như sau:

**Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ : 1.018.819.550 đồng**

Bằng chữ: (Một tỷ, không trăm mười tám triệu, tám trăm mười chín nghìn, năm trăm năm mươi đồng)

Trong đó:

- Bồi thường, hỗ trợ về đất	: 298.080.000 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ về tài sản	: 688.075.850 đồng
- Bồi thường hỗ trợ về cây trồng	: 0 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ chi phí di chuyển tài sản:	7.200.000 đồng
- Hỗ trợ khác	: 25.463.700 đồng

**Tổng kinh phí khen thưởng : 11.000.000 đồng**

Bằng chữ: (Mười một triệu đồng chẵn)

(Đính kèm phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa lập)

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

1. Đơn vị làm công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có trách nhiệm:

- Phối hợp với UBND phường Vĩnh Phước giao Quyết định bồi thường, hỗ trợ đến hộ Ông Nguyễn Điện (chết) và Bà Huỳnh Thị Lệ Kim Hoa niêm yết công khai tại trụ sở UBND phường Vĩnh Phước; gửi giấy mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho Ông Nguyễn Điện (chết) và Bà Huỳnh Thị Lệ Kim Hoa.

- Phối hợp Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Vĩnh Phước tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ.

- Phối hợp UBND phường Vĩnh Phước tiếp nhận mặt bằng đất trống của Ông Nguyễn Điện (chết) và Bà Huỳnh Thị Lệ Kim Hoa tại Quyết định thu hồi đất số 2590/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang.

## 2. Hộ Ông Nguyễn Điện (chết) và Bà Huỳnh Thị Lệ Kim Hoa:

- Nhận tiền bồi thường, hỗ trợ ghi tại khoản 1, Điều 1 Quyết định này theo đúng thời gian quy định, đồng thời nộp bán chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa để thu hồi hoặc chính lý theo quy định.

- Thực hiện bàn giao mặt bằng đất trống cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày được mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ lần đầu.

- Ông/Bà bàn giao mặt bằng đúng thời hạn (20 ngày) sẽ được nhận tiền khen thưởng ghi tại Điều 1 Quyết định này.

- Ông/Bà không chấp hành nhận tiền bồi thường, hỗ trợ thì vẫn phải chấp hành bàn giao mặt bằng trong thời hạn nêu trên.

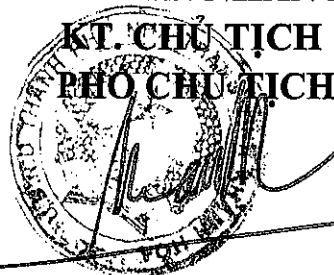
3. UBND phường Vĩnh Phước phối hợp với Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa và Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa tổ chức thực hiện theo khoản 1 điều này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang, Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa, Trưởng các phòng: Tài chính – Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Kinh tế, Chi cục trưởng chi cục Thuế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Khánh Hòa, Giám đốc Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa, Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phước, hộ gia đình hộ Ông Nguyễn Điện (chết) và Bà Huỳnh Thị Lệ Kim Hoa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

### Nơi nhận:

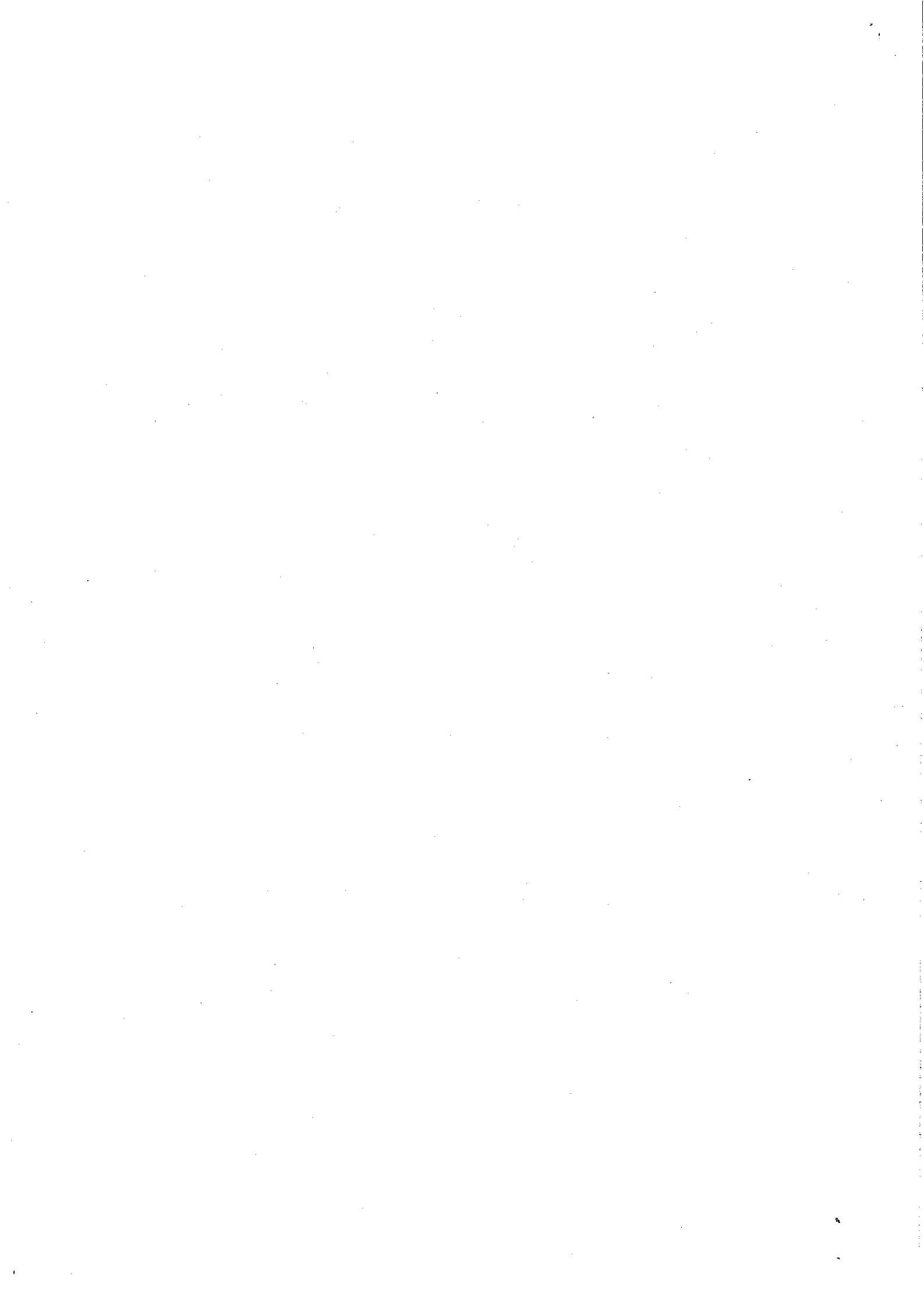
- Như điều 3 (để thực hiện);
- UBND phường Vĩnh Phước (niêm yết);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Phan Thanh Liêm

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỒ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	KÝ NHẬN
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
03	<p>Ông Nguyễn Điện (chết) Bà Huỳnh Thị Lệ Kim Hoa</p> <p>- Địa chỉ thường trú: Tổ 4, Tháp Bà, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang</p> <p>- Địa chỉ thửa đất giải tỏa: 35/6 Ngô Đển, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang</p>	<p>Giấy xác nhận về thửa đất bị thu hồi để phục vụ cho công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất số 02/XN-UBND ngày 03/5/2019 và GXN số 1372/XN-UBND ngày 31/12/2021 của UBND phường Vĩnh Phước xác nhận:</p> <p>Thửa số 18 - Mảnh trích do địa chính số 48-2021 (bản vẽ được đo đạc chính lý theo bản trích do địa chính số 48-2021 do Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định ngày 22/4/2021) do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa đo vẽ 16/7/2021, tương ứng thửa số 16 Tờ bản đồ địa chính số 26, phường Vĩnh Phước</p> <p>+ Nguồn gốc: Đất của Ông Nguyễn Điện (chết) và bà Huỳnh Thị Lệ Kim Hoa đã được UBND thành phố Nha Trang cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH02665/22333 ngày 28/4/2016 với diện tích 88,8m<sup>2</sup>. Loại đất: ODT</p> <p>+ Thời điểm sử dụng đất: Theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH02665/22333 ngày 28/4/2016</p> <p>+ Thời điểm xây dựng nhà: Năm 1997 (theo số hộ khẩu số 32372 cấp 1/11/1997).</p> <p>+ Tổng diện tích đất đang sử dụng: 88,8m<sup>2</sup></p> <p>+ Khuôn viên, ranh giới thửa đất: Đông giáp: thửa 20 - Bắc giáp: Hộ dân Tây giáp: thửa 17 - Nam giáp: đường đi</p> <p>+ Loại đất: Đất ở đô thị</p> <p>- Quá trình sử dụng đất: + Những thay đổi về diện tích đất, khuôn viên, ranh giới thửa đất: Không. + Những thay đổi về loại đất: Không. + Tình hình tranh chấp đối với thửa đất: Hiện nay, không có đơn thư tranh chấp, khiếu nại.</p> <p>- Trường hợp diện tích đất thể hiện trên giấy tờ về quyền sử dụng đất có sự chênh lệch so với diện tích đất thực tế đang sử dụng: Không</p> <p>- Trường hợp địa chỉ thửa đất thực tế đang sử dụng khác với địa chỉ thể hiện trên giấy tờ: - Địa chỉ thửa đất theo giấy tờ: Tổ 4, Tháp Bà, Vĩnh Phước, Nha Trang.</p> <p>- Địa chỉ thửa đất đang sử dụng: 35/6 Ngô Đển, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang</p> <p>Thực tế hai địa chỉ nêu trên là cùng một thửa đất.</p> <p>** Các loại giấy tờ, tài liệu, người làm chứng làm căn cứ xác nhận các nội dung trên: - Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH02665/22333 tên Ông Nguyễn Điện (chết) và bà Huỳnh Thị Lệ Kim Hoa được Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang cấp ngày 28/04/2016. Diện tích: 88,8m<sup>2</sup>, loại đất: ODT. - Số hộ khẩu số 220116775 bà Huỳnh Thị Lệ Kim Hoa chủ hộ. Gồm 2 nhân khẩu. Thường trú Tổ 4, Tháp Bà, Vĩnh Phước.</p>	<p>IV Về đất:</p> <p>- Tổng diện tích (Thửa số 18):</p> <p>+ DT đất giải tỏa:</p> <p>+ DT đất còn lại: Căn cứ Điều a, Khoản 1, Điều 8 QĐ 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 - đã chuyển nhượng cho hộ liên kế theo Hợp đồng chuyển nhượng ngày 17/9/2022 có xác nhận của Văn phòng công chứng Hoàng Long</p> <p>** Căn cứ pháp lý áp dụng: + Khoản 1, Điều 75, Luật Đất đai năm 2013</p> <p>- Diện tích đất được bồi thường:</p> <p>Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa.</p> <p>+ Bồi thường đất ở:</p> <p>Áp giá các thửa đất tiếp giáp đường Ngô Đển (đoạn từ đường 2/4 đến hết chầu Hải An và hết đường đồng tiêu Composit) - vị trí 3; đơn giá: 4.800.000/m<sup>2</sup> theo mục II, STT 03 (tại phương Vĩnh Phước)</p> <p>IV/ Tài sản gắn liền với đất:</p> <p>I- Công trình, vật kiến trúc: + Ngày khóa số: (TB thu hồi đất: 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND TP Nha Trang).</p> <p>** Bồi thường, hỗ trợ theo: + Khoản 4, Điều 1, QĐ số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa; + Tiêu mục 33, mục 3.2.1.4, khoản 3.2, STT 3 Khung chính sách tái định cư được Chính phủ phê duyệt tại văn bản 1078/TTg-QHQT ngày 22/6/2016; + Mục 1.4, khoản 1, Phụ lục 2 - Ma trận quyền lợi - Khung chính sách tái định cư.</p> <p>+ Áp dụng QĐ số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa:</p> <p>- Nhà 3 tầng, khung, cột, sàn BTCT, mái fibro xi măng trần gỗ, nền lát gạch men, tường sơn nước, cửa sắt kéo + nhôm kính, có hệ thống điện nước, hệ vệ sinh hoàn chỉnh, mặt tiền có trang trí đá rửa (Sàn 1: (1,8m x 3,0m) + (1,5m x 3,0m); Sàn 2: (6,3m + 2,4m) x 3,0m - (3,0m x 1,5m) + 1,0m<sup>2</sup>; Sàn 3: (3,0m x 2,0m) + (7,9m x 1,0m)</p> <p>+ DTXD: Sàn 1: 54,46m<sup>2</sup>; Sàn 2: 56,43 m<sup>2</sup>; Sàn 3: 30,23 m<sup>2</sup> + DTGT: Sàn 1: 32,0m<sup>2</sup>; Sàn 2: 32,0m<sup>2</sup>; Sàn 3: 23,23m<sup>2</sup></p> <p>** Tổng diện tích sàn: 54,46m<sup>2</sup> + 56,43m<sup>2</sup> + 30,23m<sup>2</sup> = 141,12m<sup>2</sup> sàn</p> <p>Tổng Diện Tích Giải Tỏa: 32,0m<sup>2</sup> + 32,0m<sup>2</sup> + 23,23m<sup>2</sup> = 87,23m<sup>2</sup> sàn</p> <p>Áp giá PL1, STT A17, ĐG: 3.142.559đ/m<sup>2</sup> sàn. Đơn giá điều chỉnh hệ số điều chỉnh 1,14 vì tương sơn nước. 5.142.559đ/m<sup>2</sup> sàn x 1,14 = 5.862.517đ/m<sup>2</sup> sàn</p>	<p>m<sup>2</sup></p> <p>m<sup>2</sup></p> <p>m<sup>2</sup></p> <p>m<sup>2</sup></p> <p>m<sup>2</sup></p>	<p>88,80</p> <p>62,10</p> <p>26,70</p> <p>62,10</p> <p>62,10</p>	<p>298.080.000</p> <p>4.800.000</p> <p>298.080.000</p> <p>688.075.850</p> <p>686.163.850</p>	<p>100%</p> <p>100%</p>				

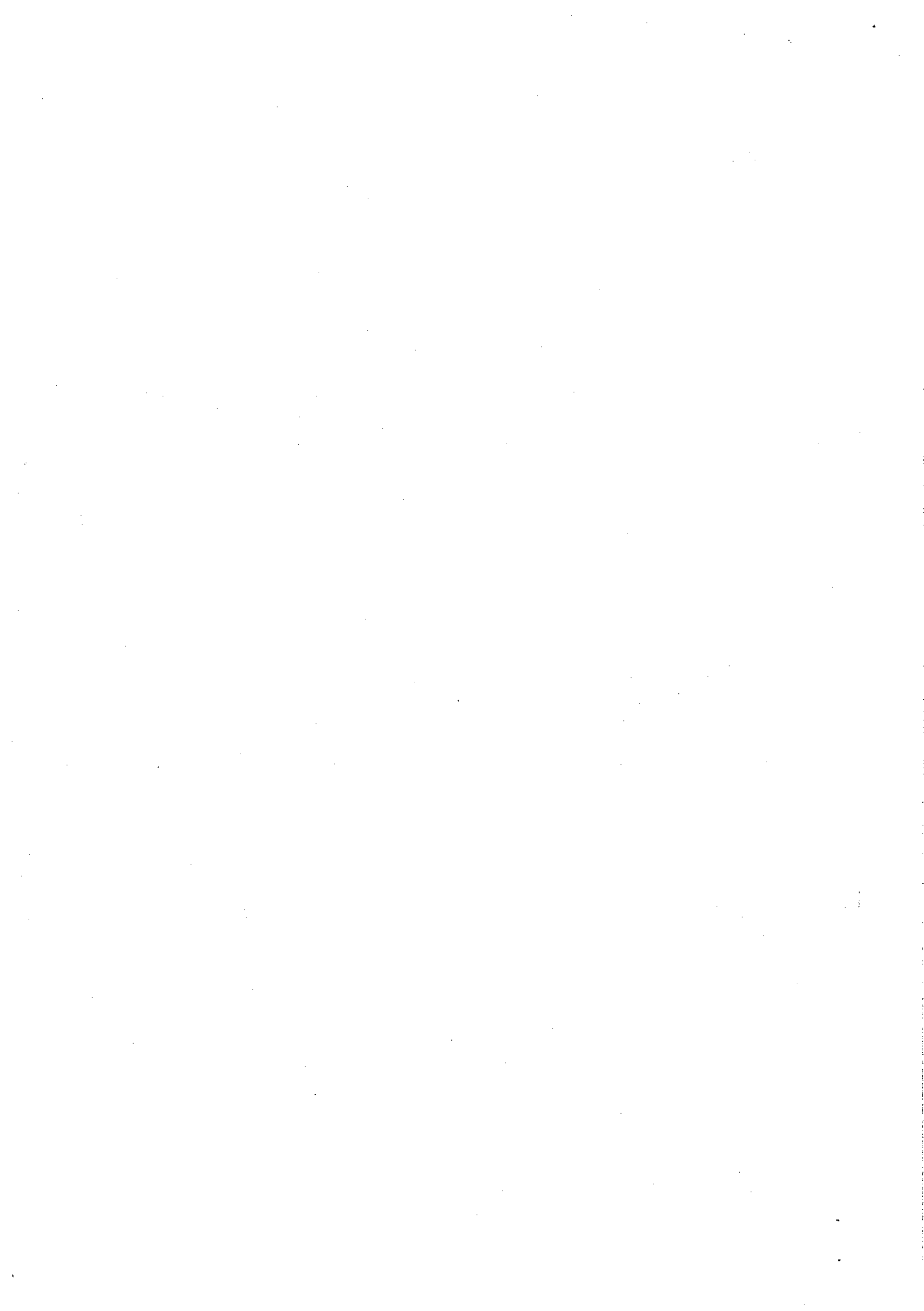






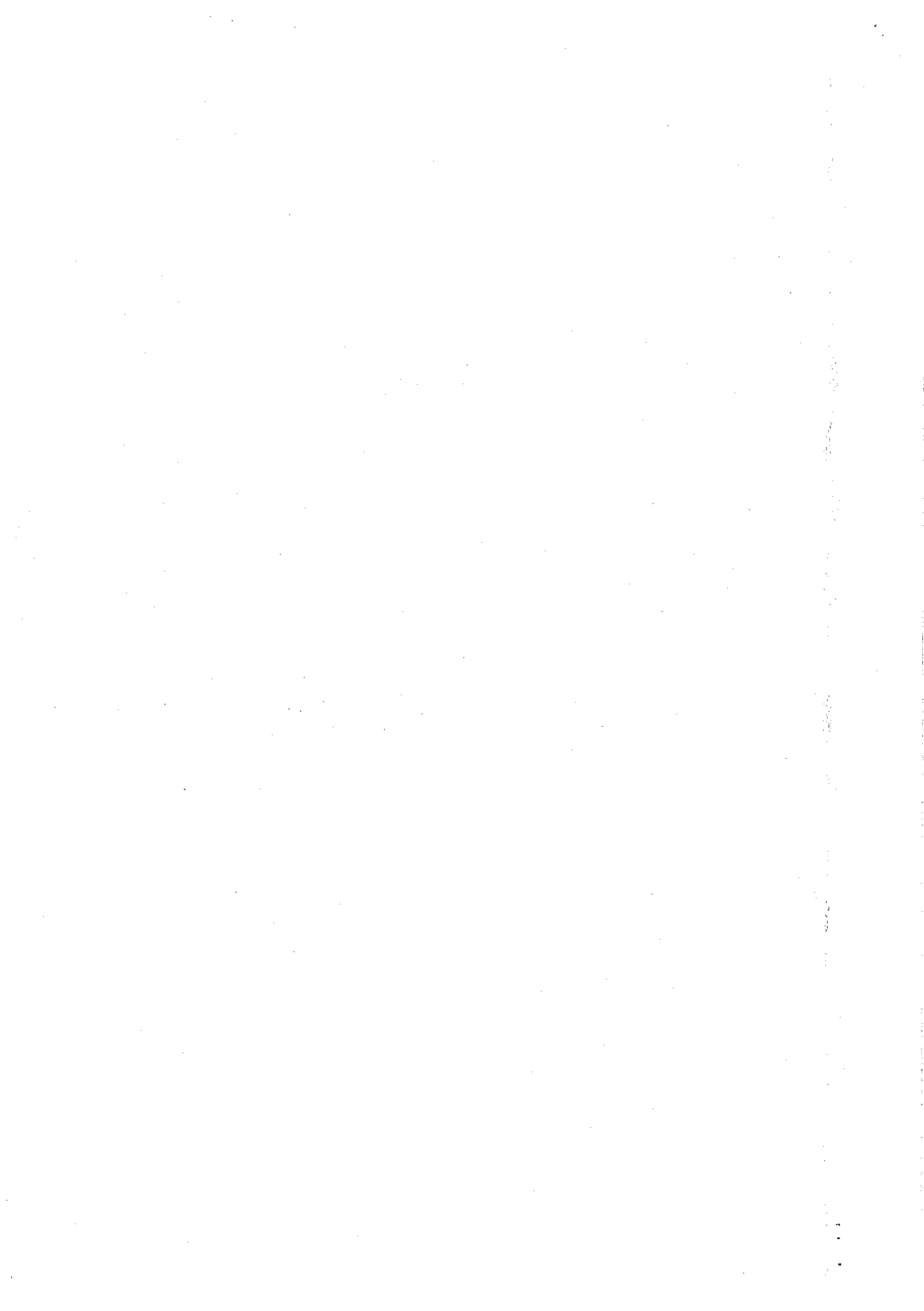
STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	KÝ NHẬN
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
			+ Tường rào xây gạch (cao 1,6m), móng 2 lớp đá chẻ, dài (2,45m + 2,4m = 4,85m)	md	4,85	861.578		100%	4.178.653		
			<i>Áp giá PL1, STT B9, ĐG: 861.578đ/md</i>								
			+ Móng 4 lớp đá chẻ: 0,2m x 0,8m x (2,45m + 2,4m) = 0,776m <sup>3</sup>	m <sup>3</sup>	0,776	2.210.809		100%	1.715.588		
			<i>Áp giá PL1, STT B30, ĐG: 2.210.809đ/m<sup>3</sup></i>								
			<b>2 - Tài sản khác:</b>						<b>1.912.000</b>		
			<i>Áp dụng QĐ số 14/2017/QĐ-UBND ngày 14/9/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa;</i>								
			- Công tơ điện: 1 trường hợp	TH	1	1.062.000	100%		1.062.000		
			- Đồng hồ nước: 1 trường hợp	TH	1	<i>Không bồi thường vì được lắp đặt đồng hồ nước tại nơi ở mới</i>					
			- Điện thoại bàn: 1 trường hợp	TH	1	300.000	100%		300.000		
			- Truyền hình cáp: 1 trường hợp	TH	1	550.000	100%		550.000		
			<b>3 - Cây trồng:</b>							<b>0</b>	
			Không có								
			<b>III/ Bồi thường chi phí di chuyển tài sản:</b>						<b>7.200.000</b>		
			<i>Áp dụng Điểm b, Khoản 1, Điều 14 QĐ số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa</i>								
			- Bồi thường chi phí di chuyển đến chỗ ở mới ra ngoài địa bàn phường trong TP Nha Trang: 6.000.000đ/hộ, Tăng 20% cho tầng 3. Đơn giá: 6.000.000đ/hộ	hộ	1	6.000.000	100%		6.000.000		
			- Bổ sung bằng 20% mức chi phí tương ứng tính từ tầng thứ 3 trở lên: Đơn giá: 6.000.000đ/hộ x 20% = 1.200.000đ/tầng	tầng	1	1.200.000	100%		1.200.000		
			<b>IV/ Chính sách hỗ trợ:</b>						<b>25.463.700</b>		
			<b>1 - Hỗ trợ ổn định đời sống:</b>						<b>11.963.700</b>		
			<i>Áp dụng Điểm 1a, Khoản 4, Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa;</i>								
			(30kg/tháng x 6 tháng x 5 nhân khẩu)	kg	900	13.293		100%	11.963.700		
			<i>(Giá gạo theo CV số 2483/STC-QLG ngày 01/7/2022 của Sở Tài Chính tỉnh Khánh Hòa. ĐG 13.293đ/kg)</i>								
			<b>2 - Hỗ trợ tiền thuê nhà:</b>						<b>7.500.000</b>		
			<i>Áp dụng Điểm 2a, Khoản 4, Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa;</i>								
			- Hỗ trợ tiền thuê nhà: Hộ có 05 nhân khẩu trở xuống mức hỗ trợ 2.500.000đ/tháng	tháng	3	2.500.000		100%	7.500.000		
			<b>3 - Hỗ trợ di chuyển:</b>						<b>6.000.000</b>		
			<i>Áp dụng Điểm 2c, Khoản 4, Điều 1, QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa;</i>								
			- Hỗ trợ thêm 1 lần di chuyển đến nơi ở mới ra ngoài địa bàn phường trong thành phố Nha Trang	hộ	1	6.000.000		100%	6.000.000		
			* Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ: (I + II + III + IV)						<b>1.018.819.550</b>		
			<b>VI/ Phần khen thưởng</b>						<b>11.000.000</b>		
			<i>Căn cứ Khoản 1, Điều 35, Quyết định 10/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa:</i>								

*Nm*





STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	KÝ NHẬN
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
			- Xét khen thưởng; được thưởng 10% tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ mức thưởng thấp nhất không dưới một (01) triệu đồng và cao nhất không quá tám (08) triệu đồng; Chỉ chi trả tiền khi hộ gia đình, cá nhân chấp hành tốt quyết định thu hồi đất, giao mặt bằng trong thời gian quy định.	hộ	1	8.000.000			8.000.000		
			- Trường hợp theo yêu cầu phải bàn giao mặt bằng cho dự án trước thời hạn (khi chưa nhận tiền hoặc chưa nhận đất tái định cư) thì ngoài khoản thưởng trên còn được thưởng động viên ba (03) triệu đồng/hộ	hộ	1	3.000.000			3.000.000		
			Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ, khen thưởng							1.029.819.550	
<b>VI/ Tái định cư:</b>											
	<p>- Căn cứ Điều 23, Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;</p> <p>- Căn cứ văn bản số 9552/CNNT ngày 12/10/2021 của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Nha Trang - hộ gia đình không sở hữu nhà ở, đất ở nào khác trên địa bàn phường Vĩnh Phước;</p> <p>- Căn cứ Quyết Định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa.</p> <p>- Căn cứ Biên bản chọn lô đất tái định cư (dự kiến) ngày 06/9/2022 - Hộ gia đình đã chọn: Lô số 27 Khu TĐC Ngọc Hiệp, tiếp giáp đường số 3 rộng 10m, diện tích 105,0m<sup>2</sup>.</p>		<p>* Được xét giao 01 lô tái định cư</p> <p>- Lô số 27 Khu Tái định cư Ngọc Hiệp, diện tích 105,0m<sup>2</sup>, đường số 3 rộng 10m</p> <p>- Đơn giá đất tái định cư Lô số 27, đường số 3 rộng 10m, diện tích 105,0m<sup>2</sup> đơn giá: 9.000.000đồng/m<sup>2</sup></p> <p>- Thành tiền: 105,0m<sup>2</sup> x 9.000.000đ/m<sup>2</sup> = 945.000.000đồng</p>								



**VII Khấu trừ tiền bồi thường, hỗ trợ về đất vào giá trị đất ở được giao tại khu tái định cư:**

Căn cứ Điều 26 Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 về việc ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

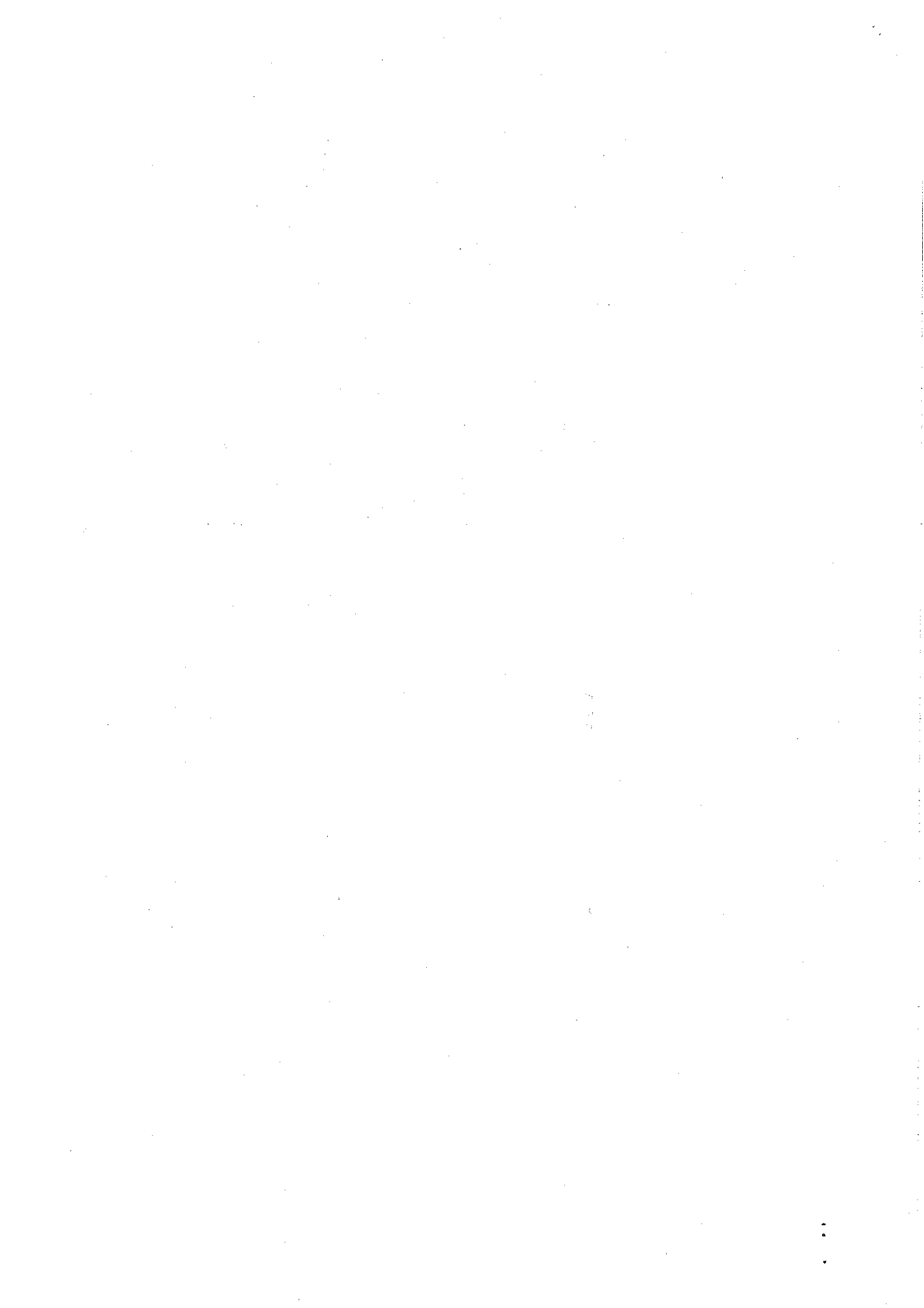
Căn cứ QĐ số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v quy định bảng giá xây dựng mới các loại công trình, vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa:

**Diện tích xây dựng nhà ở TĐC tối thiểu (Diện tích của nhà tái định cư tối thiểu không dưới 60m<sup>2</sup>):** = diện tích đơn vị ở tối thiểu 15m<sup>2</sup>/người x số nhân khẩu của hộ tái định cư (được xác định theo số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống).

**Đơn giá xây dựng nhà TĐC:** Áp giá, PL1, mục A, STT 11, QĐ số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa: Đơn giá 3.565.458đ/m<sup>2</sup> (đơn giá mái tôn)

Kinh phí bồi thường, hỗ trợ (đồng)					Xác định giá trị nhà ở tái định cư tối thiểu và số tiền phải nộp tiền SDD							Xác định số tiền bồi thường, hỗ trợ về đất phải khấu trừ tiền SDD của lô TĐC và số tiền BT, HT còn lại phải trả cho hộ dân (đồng)				
Số tiền bồi thường, hỗ trợ về đất, nhà và vật kiến trúc trên đất			Các khoản bồi thường, hỗ trợ không tính kinh phí khen thưởng	Tổng KP (Không có khen thưởng)	Số nhân khẩu của hộ TĐC	Số hiệu lô đất TĐC	Diện tích lô TĐC được cấp (m <sup>2</sup> )	Đơn giá đất TĐC (đồng/m <sup>2</sup> )	Tiền SDD lô TĐC (đồng)	DT xây nhà ở TĐC tối thiểu (m <sup>2</sup> )	Đơn giá xây dựng nhà TĐC tối thiểu (đồng/m <sup>2</sup> )	Giá trị nhà ở tái định cư tối thiểu (đồng)	Số tiền giữ lại để xây nhà TĐC còn thiếu (nếu có)	Số tiền BT, HT về đất phải giữ lại nộp tiền SDD	Tiền sử dụng đất của lô TĐC còn lại phải nộp	Kinh phí bồi thường, hỗ trợ còn lại (chỉ trả cho dân)
BT về đất	BTHT nhà và VKT	Tổng cộng														
(1)	(2)	(3) = (1)+(2)	(4)	(5)=(3)+(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10) = (8) x (9)	(11)	(12)	(13) = (11) x (12)	(14) = (13) - (2)	(15) = (13) - (14)	(16) = (10) - (15)	(17) = (5) - (15)
298.080.000	688.075.850	986.155.850	32.663.700	1.018.819.550	5	Lô số 27 Khu TĐC Ngọc Hiệp tiếp giáp đường số 3 rộng 10m	105,0	9.000.000	945.000.000	75,0	3.565.458	267.409.350	0	298.080.000	646.920.000	720.739.550

\* Ghi chú: Căn cứ Điều 26 Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa: Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ về nhà và vật kiến trúc trên đất 688.075.850 đồng (chưa tính bồi thường, hỗ trợ về đất) lớn hơn số tiền xây dựng nhà ở tái định cư tối thiểu (267.409.350 đồng), thì hộ gia đình phải khấu trừ từ tiền bồi thường về đất (298.080.000 đồng) vào giá trị lô đất tái định cư (945.000.000 đồng)



Số: 2599 /QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 30 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ Ông Bùi Thế Dũng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi; bổ sung một số Nghị định, quy định chi tiết thi hành Luật Đất Đai;*

*Căn cứ Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy định về bảng giá đất ổn định định kỳ 5 năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định bảng giá xây dựng mới các loại nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất và chi phí bồi thường một số công trình trên đất, địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 10/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện BT, HT, TĐC dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;*

*Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu*



hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chừ Đồng Tử - Mương và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án Nha Trang);

*Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;*

*Căn cứ văn bản số 3732/UBND ngày 15/5/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc mốc thời điểm xét bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Môi trường Bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;*

*Căn cứ Quyết định số 2591/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất đối với hộ Ông Bùi Thế Dũng đang sử dụng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;*

*Căn cứ Quyết định số 2588 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang V/v Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với các trường hợp bị giải toả để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang (Đợt 17 – 04 trường hợp/ 04 thửa);*

*Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số 960 /TTPTQĐ-KTĐĐ ngày 29 /9 /2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 5390 /TTr-TNMT ngày 29 /9 /2022.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ Ông Bùi Thế Dũng theo Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ số 2588 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang như sau:

**Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ : 1.455.521.407 đồng**

*Bằng chữ: (Một tỷ, bốn trăm năm mươi lăm triệu, năm trăm hai mươi một nghìn, bốn trăm lẻ bảy đồng)*

Trong đó:

- Bồi thường, hỗ trợ về đất	: 1.095.168.000 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ về tài sản	: 342.330.667 đồng
- Bồi thường hỗ trợ về cây trồng	: 2.130.000 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ chi phí di chuyển tài sản:	0 đồng
- Hỗ trợ khác	: 15.892.740 đồng

**Tổng kinh phí khen thưởng : 11.000.000 đồng**

*Bằng chữ: (Mười một triệu đồng chẵn)*

*(Đính kèm phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa lập)*

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

1. Đơn vị làm công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có trách nhiệm:

- Phối hợp với UBND phường Vĩnh Phước giao Quyết định bồi thường, hỗ trợ đến hộ Ông Bùi Thế Dũng niêm yết công khai tại trụ sở UBND phường Vĩnh Phước; gửi giấy mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho Ông Bùi Thế Dũng.

- Phối hợp Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Vĩnh Phước tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ.

- Phối hợp UBND phường Vĩnh Phước tiếp nhận mặt bằng đất trống của Ông Bùi Thế Dũng tại Quyết định thu hồi đất số 2591 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang.

## 2. Hộ Ông Bùi Thế Dũng:

- Nhận tiền bồi thường, hỗ trợ ghi tại khoản 1, Điều 1 Quyết định này theo đúng thời gian quy định, đồng thời nộp bán chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa để thu hồi hoặc chỉnh lý theo quy định.

- Thực hiện bàn giao mặt bằng đất trống cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày được mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ lần đầu.

- Ông/Bà bàn giao mặt bằng đúng thời hạn (20 ngày) sẽ được nhận tiền khen thưởng ghi tại Điều 1 Quyết định này.

- Ông/Bà không chấp hành nhận tiền bồi thường, hỗ trợ thì vẫn phải chấp hành bàn giao mặt bằng trong thời hạn nêu trên.

3. UBND phường Vĩnh Phước phối hợp với Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa và Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa tổ chức thực hiện theo khoản 1 điều này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang, Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa, Trưởng các phòng: Tài chính – Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Kinh tế, Chi cục trưởng chi cục Thuế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Khánh Hòa, Giám đốc Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa, Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phước, hộ gia đình hộ Ông Bùi Thế Dũng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

### Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- UBND phường Vĩnh Phước (niêm yết);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



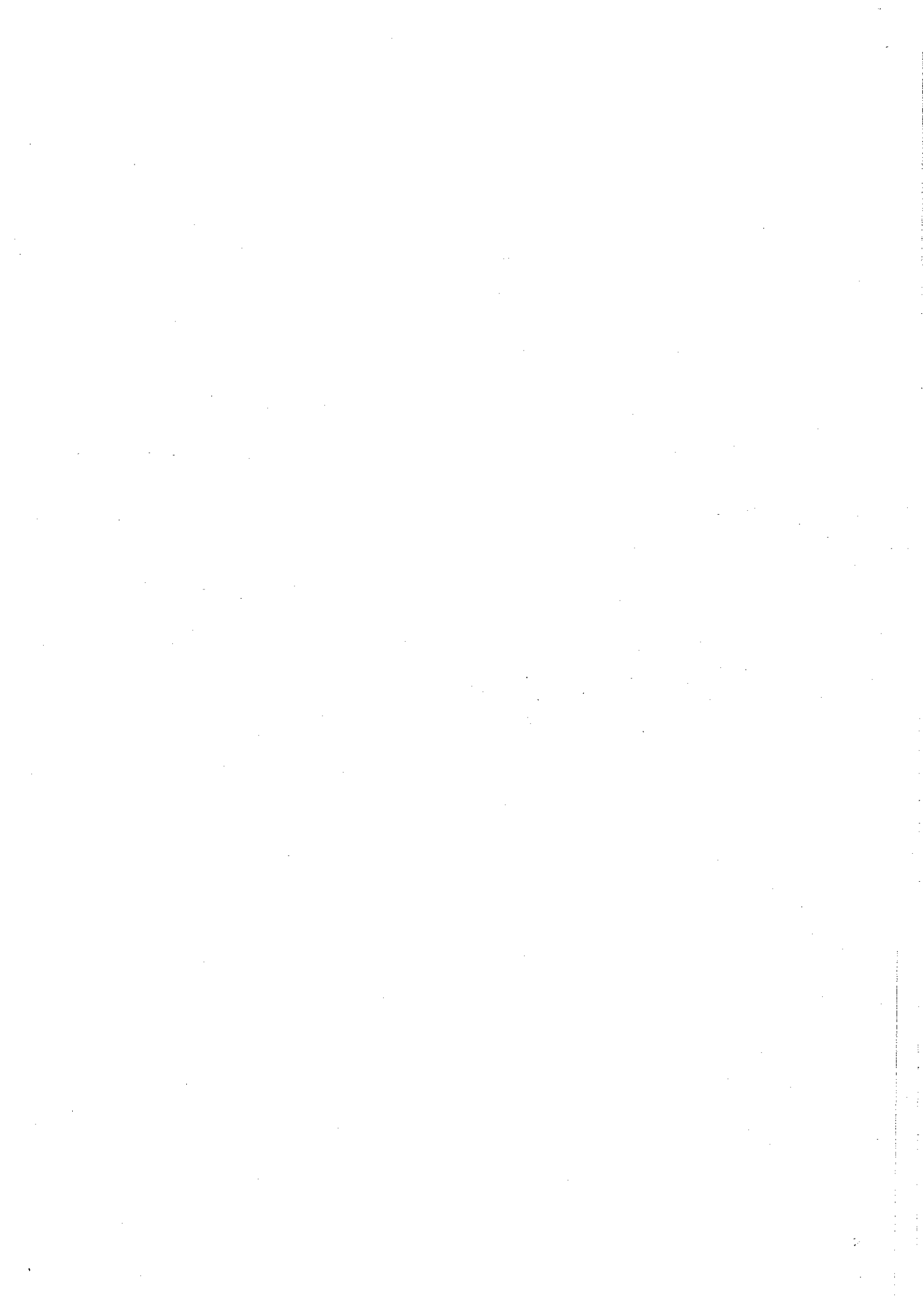
Phan Thanh Liêm







STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	KÝ NHẬN	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
		- Hóa đơn thanh toán cung cấp hơi điện hàng tháng ngày 30/11/1976 tên bà Trần Thị Hạnh. - Hóa đơn tiền điện tháng 10/1981 tên bà Trần Thị Hạnh. - Giấy biên nhận ngày 27/2/2012 tên ông Bùi Thế Dũng. - Biên nhận thanh toán tiền điện ngày 9/1/2016 tên ông Bùi Thế Dũng. - Hóa đơn dịch vụ viễn thông ngày 5/4/2015 tên ông Bùi Thế Dũng. - Biên lai thu thuế nhà đất ngày 13/11/2011 tên bà Trần Thị Hạnh. - Biên lai thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp ngày 5/10/2016 tên ông Bùi Thế Dũng. - Biên bản kiểm kê khối lượng giải tỏa. - Bản tự kê khai. - Hồ sơ kỹ thuật thửa đất. - Biên bản xác định độ rộng hẻm ngày 22/6/2021 - Thửa đất tiếp giáp đường Ngô Đền (đoạn từ đường 2/4 đến hết chùa Hải Ân và hết xường đóng tàu Composit) từ 7,1m đến dưới 9,0m tương ứng vị trí 1. - Biên bản họp HĐBT ngày 23/02/2022 - Thông báo số 108/TB-HĐBT ngày 31/5/2022 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang V/v niêm yết phương án dự kiến bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang - Biên bản niêm yết ngày 03/6/2022 - Biên bản kết thúc niêm yết ngày 24/6/2022 - Biên bản họp đối thoại ngày 07/7/2022	<i>Áp giá PL1, STT A7, ĐG: 3.814.030đ/m² XD, điều chỉnh với hệ số 1,14 vì tường sơn nước, đơn giá giảm 15% vì không hệ vệ sinh hoàn chỉnh và nền xi măng.</i> $3.814.030đ/m²XD \times 1,14 \times (100\% - 15\%) = 3.695.795đ/m² XD$									
			- Trụ chò BTCT (trên nhà mái BTCT). (0,2m x 0,2m x 2,8m) x 3 trụ	m²	0,336	Không bồi thường vì nằm trong kết cấu nhà						
			- Nhà một tầng tường xây gạch 100 - 200, bô trụ, nền xi măng, tường sơn nước, mái BTCT, cửa gỗ, có hệ thống điện nước. DTXD: 13,4m²XD; DTGT: 10,6m²XD, DTCL: 2,8 m²XD, Vì diện tích giải tỏa lớn hơn 2/3 diện tích xây dựng và diện tích còn lại nhỏ hơn 36 m²XD nên hỗ trợ toàn bộ.	m²XD	13,40	4.040.816		100%	54.146.938			
			<i>Áp giá PL1, STT A5, ĐG: 3.266.890đ/m²XD. Đơn giá điều chỉnh với hệ số 1,14 vì tường sơn nước, tăng 8,5% vì mái BTCT.</i> $[3.266.890đ/m²XD \times 1,14 \times (100\% + 8,5\%)] = 4.040.816đ/m²XD$									
			- Nhà cột kèo gỗ, vách tole, mái tole, nền xi măng, cửa gỗ, có hệ thống điện nước. DTXD = DTGT= 2,9m x 3,6m = 10,44m²XD	m²XD	10,44	1.721.554		100%	17.973.024			
			<i>Áp giá PL1, STT A2, ĐG: 1.721.554đ/m²XD</i>									
			- Công trụ xây gạch cánh lưới B40. DT: 1,8m x 2,8m = 5,04m²	m²	5,04	3.155.839		100%	15.905.429			
			<i>Áp giá PL1, STT B13, ĐG: 3.155.839đ/m²</i>									
			- Tường xây gạch cao 0,9m kết hợp lưới B40, cọc sắt cao 1,2m, móng 5 lớp đá chẻ dài (6,48m + 7,54m + 6,5m) - 2,8m = 17,72m									
			+ Tường xây gạch cao 0,9m kết hợp lưới B40, cọc sắt cao 1,2m, móng 2 lớp đá chẻ dài (6,48m + 7,54m + 6,5m) - 2,8m = 17,72m	md	17,72	1.555.894		100%	27.570.448			
			<i>Áp giá PL1, STT B10, ĐG: 1.700.431đ/md, giảm 8,5% vì tường cao 0,9m.</i> $1.700.431đ/md - (1.700.431đ/md \times 8,5\%) = 1.555.894đ/md$									
			+ Móng 3 lớp đá chẻ dài 17,72m. DT: 0,2m x 0,6m x 17,72m = 2,126m³	m³	2,126	2.210.809		100%	4.700.180			
			<i>Áp giá PL1, STT B30, ĐG: 2.210.809đ/m³</i>									
			- Sân lát xi măng (có bê tông lót) DT: 4,3m x 3,3m = 14,19m²	m²	14,19	168.630		100%	2.392.860			
			<i>Áp giá PL1, STT B17, ĐG: 168.630đ/m²</i>									
			- Nhà vệ sinh độc lập (có hầm tự hoại) mái lợp tole DT: 1,4m x 1,8m = 2,52m²	m²XD	2,52	5.511.315		100%	13.888.514			
			<i>Áp giá PL1, STT B7, ĐG: 5.511.315đ/m²XD</i>									
			- Giếng đào s1m sâu 17,0m	m sâu	17,00	881.431		100%	14.984.327			
			<i>Áp giá PL1, STT B23, ĐG: 881.431đ/ms</i>									
			- Hầm rút nước xây gạch. 1,0m x 1,3m x 1,3m = 1,690m³	m³	1,690	763.893		100%	1.290.979			
			<i>Áp giá PL1, STT C14, ĐG: 763.893đ/m³</i>									
			<b>2 - Tài sản khác:</b>						<b>1.362.000</b>			



STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	KÝ NHẬN
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
			<i>Áp dụng QĐ số 14/2017/QĐ-UBND ngày 14/9/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa;</i>								
			- Đồng hồ điện	TH	1	1.062.000	100%		1.062.000		
			- Đồng hồ nước	TH	1	<i>Không bồi thường vì được lắp đặt đồng hồ nước tại nơi ở mới</i>					
			- Điện thoại bàn	TH	1	300.000	100%		300.000		
			<b>3- Cây trồng:</b>						<b>2.130.000</b>		
			<i>Áp dụng QĐ số 2179/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa;</i>								
			- Cây xạ đen loại A ( <i>Áp giá cây xanh</i> )	Cây	1	150.000	100%		150.000		
			- Hoa sữa loại A	Cây	1	180.000	100%		180.000		
			- Cây mật gấu loại A ( <i>Áp giá cây ngũ gia bì</i> )	Cây	10	180.000	100%		1.800.000		
			<b>III/ Bồi thường chi phí di chuyển tài sản: Không bồi thường theo văn bản số 1907/STNMT-CCQLĐĐ ngày 17/5/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường.</b>						<b>0</b>		
			<b>IV/ Chính sách hỗ trợ:</b>						<b>15.892.740</b>		
			<b>1- Hỗ trợ ổn định đời sống:</b>						<b>2.392.740</b>		
			<i>Áp dụng Điểm 1a, Khoản 4, Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa</i>								
			(30kg/tháng x 6 tháng x 1 nhân khẩu)	Kg	180	13.293		100%	2.392.740		
			<i>(Giá gạo theo CV số 2483/STC-QLG ngày 01/7/2022 của Sở Tài Chính tỉnh Khánh Hòa. ĐG 13.293đ/kg)</i>								
			<b>2- Hỗ trợ tiền thuê nhà:</b>						<b>7.500.000</b>		
			<i>Áp dụng Điểm 2a, Khoản 4, Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa;</i>								
			- Hỗ trợ tiền thuê nhà: Hộ có 05 nhân khẩu trở xuống mức hỗ trợ 2.500.000đ/tháng	tháng	3	2.500.000		100%	7.500.000		
			<b>3 - Hỗ trợ tiền di chuyển:</b>						<b>6.000.000</b>		
			<i>Áp dụng Điểm 2e, Khoản 4, Điều 1, QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa;</i>								
			- Hỗ trợ thêm 1 lần di chuyển đến nơi ở mới ra ngoài địa bàn phường trong thành phố Nha Trang	hộ	1	6.000.000		100%	6.000.000		
			<b>* Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ:(I+II+III+IV)</b>						<b>1.455.521.407</b>		
			<b>V/ Phần khen thưởng</b>						<b>11.000.000</b>		
			<i>Căn cứ Khoản 1 Điều 35 QĐ số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;</i>								
			- Xét khen thưởng: được thưởng 10% tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ mức thưởng thấp nhất không dưới một (01) triệu đồng và cao nhất không quá tám (08) triệu đồng; Chỉ chi trả tiền khi hộ gia đình, cá nhân chấp hành tốt quyết định thu hồi đất, giao mặt bằng trong thời gian quy định.	hộ	1	8.000.000			8.000.000		
			- Trường hợp theo yêu cầu phải bàn giao mặt bằng cho dự án trước thời hạn (khi chưa nhận tiền hoặc chưa nhận đất tái định cư) thì ngoài khoản thưởng trên còn được thưởng đồng viên ba (03) triệu đồng/hộ	hộ	1	3.000.000			3.000.000		



STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	KÝ NHẬN
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
			Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ và khuyến khích (1-11:HT+IV+V)							1.468.521.407	
<b>VI/ Tái định cư:</b>											
	<p>- Căn cứ Điều 23, Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;</p> <p>- Căn cứ văn bản số 9552/CNNT ngày 12/10/2021 của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Nha Trang - hộ gia đình không sở hữu nhà ở, đất ở nào khác trên địa bàn phường Vĩnh Phước;</p> <p>- Căn cứ Quyết Định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa.</p> <p>- Căn cứ Biên bản chọn lô đất tái định cư (dự kiến) ngày 06/9/2022 - Hộ gia đình đã chọn: Lô số 58 Khu TĐC Ngọc Hiệp, tiếp giáp đường số 13 rộng 20m, diện tích 67,5m<sup>2</sup>.</p>		<p>* Được xét giao 01 lô tái định cư</p> <p>- Lô số 58 Khu Tái định cư Ngọc Hiệp, diện tích 67,5m<sup>2</sup>. Đường số 13 rộng 20m</p> <p>- Đơn giá đất tái định cư Lô số 58, đường số 13 rộng 20m, diện tích 67,5m<sup>2</sup> đơn giá: 12.960.000đồng/m<sup>2</sup></p> <p>- Thành tiền: 67,5m<sup>2</sup> x 12.960.000đ/m<sup>2</sup> = 874.800.000đồng</p>								





VII **Khấu trừ tiền bồi thường, hỗ trợ về đất vào giá trị đất ở được giao tại khu tái định cư:**

- Căn cứ Điều 26 Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 về việc ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;
- Căn cứ QĐ số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v quy định bảng giá xây dựng mới các loại công trình, vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;
- + **Diện tích xây dựng nhà ở TĐC tối thiểu (Diện tích của nhà tái định cư tối thiểu không dưới 60m<sup>2</sup>):** = diện tích đơn vị ở tối thiểu 15m<sup>2</sup>/người x số nhân khẩu của hộ tái định cư (được xác định theo số nhân khẩu hộ trợ ổn định đời sống).
- + **Đơn giá xây dựng nhà TĐC:** Áp giá, PL1, mục A, STT 11, QĐ số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa: Đơn giá 3.565.458đ/m<sup>2</sup> (đơn giá mái tôn)

Kinh phí bồi thường, hỗ trợ (đồng)					Xác định giá trị nhà ở tái định cư tối thiểu và số tiền phải nộp tiền SDD							Xác định số tiền bồi thường, hỗ trợ về đất phải khấu trừ tiền SDD của lô TĐC và số tiền BT, HT còn lại phải trả cho hộ dân (đồng)				
Số tiền bồi thường, hỗ trợ về đất, nhà và vật kiến trúc trên đất			Các khoản bồi thường, hỗ trợ không tính kinh phí khen thưởng	Tổng KP (Không có khen thưởng)	Số nhân khẩu của hộ TĐC	Số hiệu lô đất TĐC	Diện tích lô TĐC được cấp (m <sup>2</sup> )	Đơn giá đất TĐC (đồng/m <sup>2</sup> )	Tiền SDD lô TĐC (đồng)	DT xây nhà ở TĐC tối thiểu (m <sup>2</sup> )	Đơn giá xây dựng nhà TĐC tối thiểu (đồng/m <sup>2</sup> )	Giá trị nhà ở Tái định cư tối thiểu (đồng)	Số tiền giữ lại để xây nhà TĐC còn thiếu (nếu có)	Số tiền BT, HT về đất phải giữ lại nộp tiền SDD	Tiền sử dụng đất của lô TĐC còn lại phải nộp	Kinh phí bồi thường, hỗ trợ còn lại (chỉ trả cho dân)
BT về đất	BTHT nhà và VKT	Tổng cộng														
(1)	(2)	(3) = (1)+(2)	(4)	(5)=(3)+(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10) = (8) x (9)	(11)	(12)	(13) = (11) x (12)	(14) = (13) - (2)	(15) = (13) - (14)	(16) = (10) - (15)	(17) = (5) - (15)
1.095.168.000	342.330.667	1.437.498.667	18.022.740	1.455.521.407	1	Lô số 58 Khu TĐC Ngọc Hiệp tiếp giáp đường số 13 rộng 20m	67,5	12.960.000	874.800.000	60,0	3.565.458	213.927.480	0	874.800.000	0	580.721.407

\* Ghi chú: Căn cứ Điều 26 Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa: Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ về nhà và vật kiến trúc trên đất 342.330.667 đồng (chưa tính bồi thường, hỗ trợ về đất) lớn hơn số tiền xây dựng nhà ở tái định cư tối thiểu (213.927.480 đồng), thì hộ gia đình phải khấu trừ từ tiền bồi thường về đất (874.800.000 đồng) vào giá trị lô đất tái định cư (874.800.000 đồng)



*(Handwritten signature)*



Số: 2600 /QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 30 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ Ông Lê Văn Tùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Lùn (chết) - Con gái là Bà Lê Thị Hiếu (đại diện) khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định, quy định chi tiết thi hành Luật Đất Đai;*

*Căn cứ Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy định về bảng giá đất ổn định định kỳ 5 năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định bảng giá xây dựng mới các loại nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất và chi phí bồi thường một số công trình trên đất, địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 10/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện BT, HT, TĐC dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;*

*Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững*



*các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;*

*Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.*

*Căn cứ Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;*

*Căn cứ Thông báo số 785/TB-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh nội dung tại Thông số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;*

*Căn cứ Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;*

*Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang;*

*Căn cứ Thông báo số 1014/TB-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, diện tích đối với hạng mục Nhà máy xử lý nước thải phía bắc (tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang) và điều chỉnh vị trí, ranh giới đối với 02 hạng mục đường Chử Đồng Tử - Muong và kè phía bắc sông cái (tại Thông báo số 279/TB-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang về việc điều chỉnh một số nội dung tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang và Thông báo số 470/TB-UBND ngày 13/3/2019 của UBND Nha Trang về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích thu hồi đất tại Thông báo số 534/TB-UBND ngày 30/5/2017 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang);*

*Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất*

tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ văn bản số 3732/UBND ngày 15/5/2019 của UBND thành phố Nha Trang về việc mốc thời điểm xét bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Môi trường Bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2536/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất đối với hộ Ông Lê Văn Tùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Lùn (chết) - Con gái là Bà Lê Thị Hiếu (đại diện) đang sử dụng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2588/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang V/v Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với các trường hợp bị giải toả để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang (Đợt 17 – 04 trường hợp/ 04 thửa);

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số 960/TTPTQĐ-KTĐĐ ngày 29 / 9 /2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 5390/TTr-TNMT ngày 29 / 9 /2022.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ Ông Lê Văn Tùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Lùn (chết) - Con gái là Bà Lê Thị Hiếu (đại diện) theo Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ số 2588/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang như sau:

**Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ : 507.480.233 đồng**

*Bằng chữ: (Năm trăm lẻ bảy triệu, bốn trăm tám mươi nghìn, hai trăm ba mươi ba đồng)*

Trong đó:

- Bồi thường, hỗ trợ về đất	: 230.447.940 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ về tài sản	: 195.284.753 đồng
- Bồi thường hỗ trợ về cây trồng	: 0 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ chi phí di chuyển tài sản:	6.000.000 đồng
- Hỗ trợ khác	: 75.747.540 đồng

**Tổng kinh phí khen thưởng : 11.000.000 đồng**

*Bằng chữ: (Mười một triệu đồng chẵn)*

*(Đính kèm phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa lập)*

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

1. Đơn vị làm công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có trách nhiệm:

- Phối hợp với UBND phường Vĩnh Phước giao Quyết định bồi thường, hỗ trợ đến hộ Ông Lê Văn Tùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Lùn (chết) - Con gái là Bà Lê Thị Hiếu (đại diện) niêm yết công khai tại trụ sở UBND phường Vĩnh

Phước; gửi giấy mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho Ông Lê Văn Tùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Lùn (chết) - Con gái là Bà Lê Thị Hiếu (đại diện).

- Phối hợp Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Vĩnh Phước tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ.

- Phối hợp UBND phường Vĩnh Phước tiếp nhận mặt bằng đất trống của Ông Lê Văn Tùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Lùn (chết) - Con gái là Bà Lê Thị Hiếu (đại diện) tại Quyết định thu hồi đất số 2596/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang.

**2. Hộ Ông Lê Văn Tùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Lùn (chết) - Con gái là Bà Lê Thị Hiếu (đại diện):**

- Nhận tiền bồi thường, hỗ trợ ghi tại khoản 1, Điều 1 Quyết định này theo đúng thời gian quy định, đồng thời nộp bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa để thu hồi hoặc chỉnh lý theo quy định.

- Thực hiện bàn giao mặt bằng đất trống cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày được mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ lần đầu.

- Ông/Bà bàn giao mặt bằng đúng thời hạn (20 ngày) sẽ được nhận tiền khen thưởng ghi tại Điều 1 Quyết định này.

- Ông/Bà không chấp hành nhận tiền bồi thường, hỗ trợ thì vẫn phải chấp hành bàn giao mặt bằng trong thời hạn nêu trên.

3. UBND phường Vĩnh Phước phối hợp với Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa và Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa tổ chức thực hiện theo khoản 1 điều này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang, Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa, Trưởng các phòng: Tài chính – Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Kinh tế, Chi cục trưởng chi cục Thuế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Khánh Hòa, Giám đốc Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa, Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phước, hộ gia đình hộ Ông Lê Văn Tùng (chết) và Bà Nguyễn Thị Lùn (chết) - Con gái là Bà Lê Thị Hiếu (đại diện) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 (để thực hiện);
- UBND phường Vĩnh Phước (niêm yết);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Thanh Liêm



STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tòa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	KÝ NHẬN
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
		<p>ng.</p> <p>- Chứng minh nhân dân số 235432224 do CA tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 13/6/2007 tên ông Lê Văn Nhơn.</p> <p>- Chứng minh nhân dân số 225022818 do CA tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 29/12/2004 tên bà Lê Thị Kim Thanh.</p> <p>- Sơ họa mốc giới, bình đồ thửa đất ngày 11/7/1978 tên ông Lê Văn Tùng.</p> <p>- Giấy báo, giấy biên nhận tiền nước tháng 8/2017 tên bà Nguyễn Thị Lùn.</p> <p>- Phiếu thu tiền dịch vụ VTV Cab tháng 9/2017 tên bà Lê Thị Kim Chúc.</p> <p>- Biên bản kiểm kê khối lượng giải tỏa.</p> <p>- Bản tự kê khai.</p> <p>- Phiếu xác nhận kết quả đo đạc địa chính thửa đất.</p> <p>- Thửa đất tiếp giáp đường Ngô Đến (đoạn từ đường 2/4 đến hết chùa Hải Ân và hết tường đóng tàu Composit) - từ 3,5m đến dưới 6m tương ứng vị trí 3 (Theo biên bản xác định độ rộng hẻm ngày 22/6/2021).</p> <p>- Biên bản họp HĐBT ngày 23/02/2022</p> <p>- Thông báo số 108/TB-HĐBT ngày 31/5/2022 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang V/v niêm yết phương án dự kiến bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang</p> <p>- Biên bản niêm yết ngày 03/6/2022</p> <p>- Biên bản kết thúc niêm yết ngày 24/6/2022</p> <p>- Biên bản họp đối thoại ngày 07/7/2022</p>	<p>- Nhà 2 tầng khung cột BTCT, sàn gỗ, mái tole, trần nhựa, tường chịu lực, nền lát gạch men, tường sơn nước, cửa sắt kính, hệ vệ sinh hoàn chỉnh, có hệ thống điện nước. Do thu hồi hết diện tích đất nên bồi thường toàn bộ diện tích xây dựng nhà. DTXD = DTGT 32,6m<sup>2</sup>XD (Nhà được công nhận tại GCNQSDĐ số H00887)</p> <p>Áp giá PL1, STT A12, ĐG: 4.338.125đ/m<sup>2</sup> XD. Đơn giá điều chỉnh với hệ số 1,14 vì tường sơn nước 4.338.125đ/m<sup>2</sup>XD x 1,14 = 4.945.463đ/m<sup>2</sup> XD</p> <p>- Ốp men bếp DT: (3,7m x 0,6m) + (1,2m x 0,6m) = 2,94m<sup>2</sup></p> <p>Áp giá PL2, STT A33, ĐG: 309.524đ/m<sup>2</sup></p> <p>- Công trụ xây gạch cánh thép hình. DT: 1,83m x 1,8m = 3,29m<sup>2</sup></p> <p>Áp giá PL1, STT B13, ĐG: 3.155.839đ/m<sup>2</sup></p> <p>- Tường xây gạch cao 0,8m trụ gạch, kết hợp hoa song sắt cao 1,0m dài 4,97m, móng 2 lớp đá chẻ</p> <p>Áp giá PL1, STT B10, ĐG: 1.700.431đ/md</p> <p>- Nền xi măng (có bê tông lót). DT: 43,6m<sup>2</sup>; DTGT: 40,7m<sup>2</sup></p> <p>Áp giá PL1, STT B17, ĐG: 168.630đ/m<sup>2</sup></p> <p>- Tường xây gạch cao 2,7m móng 2 lớp đá chẻ, dài 3,2m</p> <p>+ Tường xây gạch cao 1,6m móng 2 lớp đá chẻ, dài 3,2m</p> <p>Áp giá PL1, STT B9, ĐG: 861.578đ/md</p> <p>+ Xây tường gạch ống dày 10cm cao 1,1m, dài 3,2m. DT: 1,1m x 3,2m = 3,52m<sup>2</sup></p> <p>Áp giá PL2, STT A9, ĐG: 138.970đ/m<sup>2</sup></p> <p>- Tường xây gạch cao 1,3m móng 2 lớp đá chẻ, dài 3,0m</p> <p>Áp giá PL1, STT B9, ĐG: 861.578đ/md</p> <p><b>2 - Tài sản khác:</b></p> <p>Áp dụng QĐ số 14/2017/QĐ-UBND ngày 14/9/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa;</p> <p>- Công tơ điện: 1 trường hợp</p> <p>- Đồng hồ nước: 1 trường hợp</p> <p>- Truyền hình cáp: 1 trường hợp</p> <p><b>3 - Cây trồng:</b></p> <p>Không có</p> <p><b>III. Bồi thường chi phí di chuyển tài sản:</b></p> <p>Áp dụng Điểm b, Khoản 1, Điều 14 QĐ số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p> <p>- Bồi thường chi phí di chuyển đến chỗ ở mới ra ngoài địa bàn phường trong TP Nha Trang: 6.000.000đ/hộ</p> <p><b>IV/ Chính sách hỗ trợ:</b></p> <p>1- Hỗ trợ ổn định đời sống:</p>	<p>m<sup>2</sup> XD</p> <p>m<sup>2</sup></p> <p>m<sup>2</sup></p> <p>md</p> <p>m<sup>2</sup></p> <p>md</p> <p>m<sup>2</sup></p> <p>md</p> <p>m<sup>2</sup></p> <p>md</p> <p>TH</p> <p>TH</p> <p>TH</p> <p>hộ</p>	<p>32,60</p> <p>2,94</p> <p>3,29</p> <p>4,97</p> <p>40,70</p> <p>3,20</p> <p>3,52</p> <p>3,00</p> <p>1</p> <p>1</p> <p>1</p> <p>1</p> <p>6.000.000</p>	<p>4.945.463</p> <p>309.524</p> <p>3.155.839</p> <p>1.700.431</p> <p>168.630</p> <p>861.578</p> <p>138.970</p> <p>861.578</p> <p>1.062.000</p> <p>Không bồi thường vì được lắp đặt đồng hồ nước tại nơi ở mới</p> <p>550.000</p> <p>6.000.000</p>	<p>100%</p> <p>100%</p> <p>100%</p> <p>100%</p> <p>100%</p> <p>100%</p> <p>100%</p> <p>100%</p> <p>100%</p> <p>100%</p> <p>100%</p>	<p>161.222.078</p> <p>910.001</p> <p>10.395.334</p> <p>8.451.142</p> <p>6.863.241</p> <p>2.757.050</p> <p>489.174</p> <p>2.584.734</p> <p>1.062.000</p> <p>550.000</p> <p>6.000.000</p> <p>75.747.540</p> <p>50.247.540</p>			



STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỒ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	KÝ NHẬN	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
			<p>+ Áp dụng Điểm 1a, Khoản 4, Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa;</p> <p>+ Căn cứ biên bản xác minh số nhân khẩu và tình trạng án ở thực tế của UBND phường Vĩnh Phước ngày 8/10/2021 (STT 06).</p> <p>(30kg/tháng x 6 tháng x 21 nhân khẩu)</p> <p>(Giá gạo theo CV số 2483/STC-QLG ngày 01/7/2022 của Sở Tài Chính tỉnh Khánh Hòa. ĐG 13.293đ/kg)</p> <p>2- Hỗ trợ tiền thuê nhà:</p> <p>Áp dụng Điểm 2a, Khoản 4, Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa;</p> <p>- Hỗ trợ tiền thuê nhà: Hộ có 05 nhân khẩu, trừ xuống mức hỗ trợ 2.500.000đ/tháng</p> <p>- Hỗ trợ đổi với nhân khẩu từ thứ 06 trở lên (16NK) (250.000đ/tháng x 16NK tăng thêm = 4.000.000đ/tháng)</p> <p>3 - Hỗ trợ tiền di chuyển:</p> <p>Áp dụng Điểm 2a, Khoản 4, Điều 1, QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa;</p> <p>- Hỗ trợ thêm 1 lần di chuyển đến nơi ở mới ra ngoài địa bàn phường trong thành phố Nha Trang</p> <p>* Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ: (I+II+III+IV) V/ Phần khen thưởng</p> <p>Căn cứ Khoản 1 Điều 35 QĐ số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;</p> <p>- Xét khen thưởng: được thưởng 10% tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ mức thưởng thấp nhất không dưới một (01) triệu đồng và cao nhất không quá tám (08) triệu đồng; Chỉ chi trả tiền khi hộ gia đình, cá nhân chấp hành tốt quyết định thu hồi đất, giao mặt bằng trong thời gian quy định.</p> <p>- Trường hợp theo yêu cầu phải bán giao mặt bằng cho dự án trước thời hạn (khi chưa nhận tiền hoặc chưa nhận đất tái định cư) thì ngoài khoản thưởng trên còn được thưởng đồng viên ba (03) triệu đồng/hộ</p>	kg	3780	13.293	100%		50.247.540			
				tháng	3	2.500.000		100%	7.500.000			
				tháng	3	4.000.000		100%	12.000.000			
				hộ	1	6.000.000		100%	6.000.000			
									507.480.233			
									11.000.000			
				hộ	1	8.000.000			8.000.000			
				hộ	1	3.000.000			3.000.000			
										518.480.233		

**VỤ Tái định cư:**

Hòa:

- Căn cứ Điều 23, Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;
- Căn cứ văn bản số 9552/CNNT ngày 12/10/2021 của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Nha Trang - hộ gia đình thông số hữu nhà ở, đất ở nào khác trên địa bàn phường Vĩnh Phước;
- Căn cứ Quyết Định số 1814/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa.
- Căn cứ Biên bản chọn lô đất tái định cư (dự kiến) ngày 06/9/2022 - Hộ gia đình đã chọn: Lô số 60 Khu TĐC Ngọc Hiệp, tiếp giáp đường số 3 rộng 10m, diện tích 94,5m<sup>2</sup>.

\* Được xét giao 01 lô tái định cư

- Lô số 60 Khu Tái định cư Ngọc Hiệp, diện tích 94,5m<sup>2</sup>, Đường số 3 rộng 10m.
- Đơn giá đất tái định cư Lô số 60, đường số 3 rộng 10m, diện tích 94,5m<sup>2</sup> đơn giá: 9.000.000đồng/m<sup>2</sup>
- Thành tiền: 94,5m<sup>2</sup> x 9.000.000đ/m<sup>2</sup> = 850.500.000 đồng



- VII **Khấu trừ tiền bồi thường, hỗ trợ về đất vào giá trị đất ở được giao tại khu tái định cư:**
- Căn cứ Điều 26 Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 về việc ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;
  - Căn cứ QĐ số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v quy định bảng giá xây dựng mới các loại công trình, vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;
  - + **Diện tích xây dựng nhà ở TĐC tối thiểu (Diện tích của nhà tái định cư tối thiểu không dưới 60m<sup>2</sup>):** = diện tích đơn vị ở tối thiểu 15m<sup>2</sup>/người x số nhân khẩu của hộ tái định cư (được xác định theo số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống).
  - + **Đơn giá xây dựng nhà TĐC:** Áp giá, PL1, mục A, STT 11, QĐ số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa: Đơn giá 3.565.458đ/m<sup>2</sup> (đơn giá mái tôn)

Kinh phí bồi thường, hỗ trợ (đồng)			Xác định giá trị nhà ở tái định cư tối thiểu và số tiền phải nộp tiền SDD										Xác định số tiền bồi thường, hỗ trợ về đất phải khấu trừ tiền SDD của lô TĐC và số tiền BT, HT còn lại phải trả cho hộ dân (đồng)			
Số tiền bồi thường, hỗ trợ về đất, nhà và vật kiến trúc trên đất			Các khoản bồi thường, hỗ trợ không tính kinh phí khen thưởng	Tổng KP (Không có khen thưởng)	Số nhân khẩu của hộ TĐC	Số hiệu lô đất TĐC	Diện tích lô TĐC được cấp (m <sup>2</sup> )	Đơn giá đất TĐC (đồng/m <sup>2</sup> )	Tiền SDD lô TĐC (đồng)	DT xây nhà ở TĐC tối thiểu (m <sup>2</sup> )	Đơn giá xây dựng nhà TĐC tối thiểu (đồng/m <sup>2</sup> )	Giá trị nhà ở Tái định cư tối thiểu (đồng)	Số tiền giữ lại để xây nhà TĐC còn thiếu (nếu có)	Số tiền BT, HT về đất phải giữ lại nộp tiền SDD	Tiền sử dụng đất của lô TĐC còn lại phải nộp	Kinh phí bồi thường, hỗ trợ còn lại (chỉ trả cho dân)
BT về đất	BTHT nhà và VKT	Tổng cộng														
230.447.940	195.284.753	425.732.693	81.747.540	507.480.233	21	Lô số 60 Khu TĐC Ngọc Hiệp tiếp giáp đường số 3 rộng 10m	94,5	9.000.000	850.500.000	315,0	3.565.458	1.123.119.270	927.834.517	0	850.500.000	507.480.233

\* Ghi chú: Căn cứ Điều 26 Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa: Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ về đất, nhà và vật kiến trúc trên đất (230.447.940 đồng + 195.284.753 đồng = 425.732.693 đồng) nhỏ hơn số tiền xây nhà ở tái định cư tối thiểu (1.123.119.270 đồng), thì không thực hiện khấu trừ tiền bồi thường, hỗ trợ về đất (230.447.940 đồng) vào giá trị lô đất tái định cư (850.500.000 đồng).



